



NỘI SAN LỬA MẾN THÁNG 02-2022



Xin gửi về địa chỉ

noisanluamen@gmail.com

Thư từ, bài vở: Gửi về BBT
trước ngày 10 mỗi tháng

Tin tức: Gửi về BBT
trước ngày 15 mỗi tháng

**** Điện thoại liên lạc gửi bài vở**

Anh Chiến: 0913.868691

**** Điện thoại liên lạc mua báo:**

Chị Thủy: 0933.577870

Mục Lục

Đề tài	Trang
❖ Mục lục	01
❖ Đức Mẹ khuyên tội hãy tạ ơn Chúa...	02
❖ Suy niệm Lời Chúa	04
❖ Năm mới Hiệp Hành	12
❖ Bồi dưỡng đức tin	13
❖ Tin Giáo hội hoàn cầu	22
❖ Một thoáng bên thềm Xuân Hiệp Hành	25
❖ Năm Dần nói chuyện chúa tế sơn lâm	29
❖ Vĩnh hôn	34
❖ Mẹ luôn yêu thương	37
❖ Tình Xuân quê ngoại	47
❖ Chuyển đồ mùa Xuân	48
❖ Trang Thanh niên	56
❖ Trang Thiếu nhi	59
❖ Trang sức khỏe gia đình	61
❖ Tin sinh hoạt GDPTTTCG khắp nơi	62
❖ Tin sinh hoạt GDPTTTCG TGP SG	64
❖ Trang ân nhân, bác ái	70
❖ Hiệp ý cầu nguyện	71

TÀI LIỆU HỌC TẬP CỦA GDPTTTCG VN

Lưu hành nội bộ

NGÀY CUỐI NĂM, ĐỨC MẸ KHUYÊN TÔI: HÃY TẠ ƠN CHÚA, VÌ ĐƯỢC LÀ HẠT LÚA CHÔN VÙI DƯỚI ĐẤT VÀ SẼ THỐI ĐI NHƯ LỜI CHÚA GIÊSU ĐÃ PHÁN XƯA

ĐGM GB. Bùi Tuần

1. Trong những ngày giáp năm, tôi nhận được nhiều lời mừng chúc. Tôi rất cảm ơn những tấm lòng còn nhớ tới tôi.

2. Tôi tự hỏi mình: Tôi còn gì để sinh ích cho người khác không? Bởi vì tôi thấy mình cạn kiệt về mọi lãnh vực.

3. Tôi trình bày tâm trạng đó của tôi cho Đức Mẹ. Đức Mẹ âu yếm trả lời tôi rất rõ ràng như sau:

“Con sẽ còn sinh ích cho kẻ khác, nếu con chịu để mình bị chôn vùi và thối nát đi như thân phận hạt lúa mì, mà Chúa Giêsu đã phán xưa”.

4. Vâng ý Đức Mẹ, tôi mở Phúc âm Thánh Gioan, thì gặp lời Chúa Giêsu phán sau đây:

“Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; Còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác” (Ga 12,24).

5. Tới đây, tôi xác tín sự tôi được sống thân phận hạt lúa chôn vùi dưới đất và sẽ thối đi, đó là một ơn trọng Chúa dành cho tôi.

6. Đức Mẹ cho tôi thấy: Xưa, Đức Mẹ và Thánh Giuse cũng đã sống thân phận hạt lúa gieo vào lòng đất và để mình phải chết đi.

7. Khi xác tín sống thân phận hạt lúa phải được chôn vùi và thối đi là một ơn gọi, tôi sẽ không có chọn lựa nào khác, ngoài sự cảm tạ Chúa đã dành cho tôi ơn gọi đó.

8. Tôi thấy nhiều môn đệ Chúa tại Việt Nam hôm nay cũng đang sống ơn gọi đó như một Tin Mừng.

9. Do vậy, nếu khoác trên mình những vinh quang khác, thì sẽ rất sai lầm. Và sai lầm đó sẽ có thể gây hại lớn không chỉ cho riêng mình, mà còn cho cả cộng đoàn đức tin.

10. Riêng tôi, sự Đức Mẹ khuyên tôi hãy sống trọn vẹn thân phận hạt lúa bị chôn vùi và phải chết thối, đang cứu tôi.

11. Tôi xin cảm tạ Chúa đã và đang cứu tôi, để tôi được sống ơn gọi hạt lúa, mà chính Chúa Giêsu đã sống xưa.

Long Xuyên, ngày 08.01.2022

VỀ CỘI NGUỒN

Nguyễn Thanh Hà
Xứ đoàn Võ Đông

Mồng Hai tết hướng cội nguồn
Cầu cho cha mẹ linh hồn tổ tiên
Từng làn hương khói bay lên
Nghĩa trang ngày tết trở nên hiền hòa
Người đi lập nghiệp phương xa
Cùng người ở lại hát bài tạ ơn
Trong cơn đại dịch thảm buồn
Người còn kẻ mất mãi gần với nhau
Cầu cho tiên tổ ông bà
Sớm về thiên quốc hưởng Nhan Thánh Ngài
Mẹ cha vui sống tuổi già
Hồn an xác mạnh bên đàn cháu con
Mái gia đình thấm tình son
Trở nên dấu chỉ của lòng xót thương
Dịch về gieo họa quê hương
Cướp đi bao mối yêu thương chân tình
Điều mong ước người ra đi
Xin cho thỏa nguyện trước khi lìa đời
Tạ ơn Chúa cảm ơn người
Giúp con vững bước đường đời Xuân nay.





CHÚA NHẬT V THƯỜNG NIÊN (Is 6,1-2a.3-8; 1Cr 15,1-11; Lc 5,1-11)

Chúa nhật 06.02.2022

VÂNG LỜI THẦY...

Lm. Giuse Hoàng Văn Hòa, OP



Trong Kinh Thánh, có rất nhiều mẫu gương về đức vâng lời. Đức Maria đã đáp lại tiếng 'xin vâng' khi nghe sứ thần truyền tin. Cũng vậy, Thánh Giuse, sau khi được sứ thần báo mộng đã vâng nghe thánh ý của Thiên Chúa và đón Đức Maria về nhà làm vợ. Hôm nay, bài Tin Mừng giới thiệu cho chúng ta nhân đức vâng lời của Thánh Phêrô.

Phêrô là một ngư phủ lành nghề. Tiếc thay suốt đêm ông không bắt được một con cá nào cho dù có nặng nhọc vất vả. Khi Chúa Giêsu xuất hiện, Người nói ông đi ra nước sâu mà thả lưới. Phêrô là người miền biển, đánh cá lâu năm kinh nghiệm,

cả làng chài này ai cũng biết. Chúa Giêsu làm nghề thợ mộc, làm sao mà biết được con nước nào có nhiều cá hoặc thả lưới vào thời điểm nào thì cá sẽ dính lưới. Theo thói quen, người ta thường thả lưới và bắt cá vào ban đêm. Ấy vậy, Chúa Giêsu lại bảo Phêrô thả lưới giữa ban ngày. Thật khó mà chấp nhận lời đề nghị của Chúa Giêsu! Thế nhưng, Phêrô vâng lời cách tuyệt đối, không mấy may bực tức hay khó chịu. Phêrô đã học được bài học vâng lời của người môn đệ trong sự khiêm tốn và chân thành. Giả như chúng ta là Phêrô thì khó có thể chấp nhận lời đề nghị vô lý từ Chúa Giêsu. Thái độ vâng lời của Phêrô đã mang lại hiệu quả 'một mẻ cá nhiều đến nỗi muốn rách cả lưới và đầy ắp cả hai thuyền'.

Trước phép lạ mẻ cá lạ lùng, Phêrô quỳ xuống xin Chúa Giêsu tránh xa. Hành động khiêm tốn của người môn đệ

làng chài cho thấy sự bất toàn và khiếm khuyết của con người. Không phải ai sống ở miền biển đều thông suốt về việc đánh bắt cá. Phêrô nhận mình là kẻ tội lỗi, cho thấy thân phận yếu đuối và mỏng giòn của con người. Nước sâu là nơi mà Phêrô thức thâu đêm để đánh cá mà không được. Nước sâu là nơi nguy hiểm mà Phêrô gặp thất bại. Nhưng lần này thì khác, dưới sự điều khiển của Chúa Giêsu, cũng chỗ nước sâu ấy, Phêrô đã nhận ra sự bất lực và yếu đuối của bản thân, đồng thời cảm nghiệm được quyền năng của Chúa Giêsu trên biển cả.

Thái độ vâng lời của Phêrô là chấp nhận và sẵn sàng để ra đi, rao giảng và loan báo ơn cứu độ của Thiên Chúa. Phêrô đã vượt qua những rào cản của không gian (nước sâu) để đối đầu với những khó khăn và thử thách. Đặc biệt, Phêrô cũng vượt qua rào cản của bản thân (cái tôi) đến độ sẵn sàng vâng lời, không một chút ngờ vực nghi nan 'vâng lời Thầy, tôi sẽ thả lưới!' (Lc 5, 5).

Từ chỗ vâng lời Chúa Giêsu, Phêrô và các anh em bạn chài đã từ bỏ gia đình, thuyền bè, chài lưới và lên đường thọ giáo thầy Giêsu. Nếu trước đây, họ là những ngư phủ lưới cá, thì nay theo Thầy Giêsu, họ trở thành những kẻ lưới người. Cao cả thay tâm hồn cao thượng, dám từ bỏ tất cả của bốn môn đệ đầu tiên theo Chúa Giêsu: Phêrô, Anrê, Giacôbê và Gioan. Bước theo thầy Giêsu, các ông là những người dứt khoát từ bỏ tất cả. Khi đã từ bỏ, các ông hoàn toàn tin thác vào thầy Giêsu và vâng lời theo Đấng đã mời gọi các ông.

Ngày nay, mỗi chúng ta cũng được Thiên Chúa mời gọi trở thành môn đệ của Người. Tùy theo khả năng ơn gọi của từng người, Thiên Chúa sẽ hướng chúng ta đến một sứ vụ làm sao để cho Nước Chúa được lan tỏa khắp nơi, và làm thế nào để người khác nhận ra chúng ta là môn đệ đích thực của Người. Điều đó đòi hỏi tiên vàn người môn đệ phải có đức vâng lời. Bao lâu chưa vâng lời đủ thì chúng ta chưa thể nào trở thành môn đệ của Chúa.



CHÚA NHẬT VI THƯỜNG NIÊN

(Gr 17,5-8; 1Cr 15,12.16-20; Lc 6,17.20-26)

Chúa nhật 13.02.2022

PHÚC VÀ HỌA

Lm. Giuse Hoàng Văn Hòa, OP

Nếu so sánh các mối phúc của Tin mừng Thánh Luca với các mối phúc của Tin mừng Thánh Matthêu, độc giả sẽ nhận thấy có một sự khác biệt rõ ràng. Thánh Luca trình bày về bốn mối phúc và bốn mối họa, trong khi Thánh Matthêu chỉ nói về tám mối phúc. Đối tượng mà tác giả Luca nhắm đến là những hoàn cảnh cụ thể, đang khi Thánh Matthêu nói đến thái độ thiêng liêng, theo nghĩa nội tâm. Dường như Thánh Luca muốn làm nổi bật tính xã hội, trong khi Thánh Matthêu lại nhấn mạnh đến tính khuyến thiện. Tựu trung, cả hai thánh sử muốn gọi đến cho chúng ta sự điệp về tình trạng trong tương lai sẽ hoàn toàn trái ngược với tình trạng của hiện tại.

Trước hết, chúng ta phải khẳng định: giàu có, no đầy, vui khỏe, phú quý là những điều tốt lành mà Thiên Chúa muốn ban cho chúng ta. Chúa Giêsu đã đến trần gian để cứu độ con người. Ơn cứu độ được cụ thể là nâng đỡ người nghèo, cho kẻ đói ăn, chữa lành bệnh tật, đem niềm vui cho người



sầu khổ. Tuy nhiên, giàu sang, no đầy, vui khỏe và phú quý sẽ trở thành mối họa thực sự, khi chúng ta không biết sử dụng chúng theo thánh ý Thiên Chúa. Quả vậy, nếu người ta giàu có, no đầy để rồi phung phí, trác táng, sa đọa trong tội lỗi, hoặc đứng dưng với người nghèo, làm ngơ trước những người kém may mắn, thì quả thực sai lầm. Chúng ta hãy nhớ lại dụ ngôn ông nhà giàu và anh Lazarô. Cái tội của ông nhà giàu không phải vì ông ta quá giàu, vinh hoa phú quý. Trái lại, cái tội đáng trách của ông nhà giàu là tội đứng dưng trước sự đói khổ của anh em ở ngay bên cạnh, đang khi mình dư thừa khả năng giúp đỡ.

Cũng thế, niềm vui có thể trở thành mối họa khi chúng ta không

biết hưởng niềm vui cách chính đáng, phải biết vui niềm vui chính đáng và biết chia sẻ với anh em. Chúng ta thường chà đạp lên nỗi sầu khổ của anh em, khinh khi và coi thường, trong khi họ đang đau khổ. Hoặc khi chúng ta tỏ thái độ cười nhạo, phỉ báng người anh em hoặc vui đùa trên nỗi khổ của người khác. Cho nên, chúng ta cần nhớ lại lời dạy của Thánh Phaolô: “Vui với người vui, khóc với người khóc”.

Thứ đến, tại sao nghèo khó, đói khát, sầu khổ, bách hại là những mối phúc. Xã hội chúng ta đang từng ngày nâng cao cuộc sống, loại trừ nghèo đói, tạo cho con người niềm vui chính đáng trong cuộc sống. Nếu nhìn dưới lăng kính của con người thì nghèo khó, đói khát, và sầu khổ, bách hại là những thứ tiêu cực. Ngược lại, dưới lăng kính của Thiên Chúa thì chúng lại là phương tiện tốt để giúp chúng ta đạt tới hạnh phúc đích thực là chính Chúa.

Quả vậy, nghèo khó, đói khát, sầu khổ, bách hại cho thấy thân phận sâu xa của con người. Chúng ta là những người nghèo, bởi vì mọi sự chúng ta có là do Thiên Chúa ân ban. Khi đói khát, chúng ta mới cần đến Chúa và anh em. Trong sầu khổ, chúng ta mới biết thông cảm, chia sẻ với tha nhân. Lúc đau buồn, chúng ta mới cần

đến Chúa nâng đỡ ủi an. Khi bị bách hại, chúng ta mới chạy đến Chúa để Người cứu giúp. Tất cả đều là phương tiện Chúa dùng để giúp chúng ta không bám víu vào cuộc sống trần thế này, vốn chóng qua và tạm bợ, bất toàn và thiếu sót, nhưng tuyệt đối tìm kiếm hạnh phúc đích thực và vĩnh cửu là chính Chúa. Người nghèo khó, người đói khát, người sầu khổ, người bị bách hại dễ dàng tín thác vào Thiên Chúa và liên đới với tha nhân.

Tóm lại, việc tín thác vào Chúa sẽ đem lại hạnh phúc đích thực, đúng như tác giả Thánh Vịnh đã nói: “Ngoài Chúa ra, con không tìm đâu được hạnh phúc. Chỉ nơi Chúa con tìm thấy niềm vui. Chúa là gia nghiệp đời con”. Nếu người nghèo khó, đói khát, sầu khổ, bách hại không thực sự tín thác vào Chúa, mà tìm kiếm một thứ hạnh phúc nào khác trong thế gian, thì rốt cuộc không những họ khổ về phần xác, mà còn đau khổ cả về phần hồn. Trái lại, người giàu có, no đầy, vui khỏe, phú quý biết dùng những của cải Chúa ban, biết chia sẻ niềm vui cho tha nhân, nhất là những người nghèo khó, đói khát, sầu khổ thì không những họ đang được hạnh phúc đời này, vì đang đem lại niềm vui cho anh em, mà còn đạt tới hạnh phúc viên mãn ở đời sau.



CHÚA NHẬT VII THƯỜNG NIÊN

(1Sm 26,2.7-9.12-13.22-23; 1Cr 15,45-49;
Lc 4,27-38)

Chúa nhật 20.02.2022

NGHỊCH LÝ

Lm. Giuse Hoàng Văn Hòa, OP



Người thổ dân Nam Phi thường kể cho nhau nghe câu chuyện: “Có hai người thổ dân kia thù ghét nhau rất lâu. Ngày nọ, một người bắt gặp cô con gái nhỏ của kẻ thù ở trong rừng sâu, đang lang thang một mình, hấn liền bắt lấy và chặt đứt hai ngón tay của cô bé. Cô bé tức tưởi, vừa chạy về vừa khóc nức nở đau đớn. Ngược lại, tên hung thủ vừa đi vừa vui sướng hò reo “Ta đã trả thù được rồi!”.

Thời gian trôi qua, cô bé đáng thương ấy lớn lên và lập gia đình. Bỗng một hôm, có một người ăn xin đến gõ cửa nhà cô. Bất chợt, cô nhận ra người hành khất ấy chính là kẻ đã hại cô hơn hai

mươi năm về trước. Cô chẳng tỏ ra oán hận, mỉa mai hay tìm cách báo thù. Trái lại, cô còn vội vàng xuống bếp lấy cơm nước, thức ăn cho kẻ đã hành hạ mình. Khi người hành khất ăn uống no nê, người thiếu phụ mới đưa bàn tay bị cụt mất hai ngón ra mà nói “Tôi cũng đã trả được thù rồi!”.

Nếu phải hỏi “qua câu chuyện, đâu là mẫu gương để tôi bắt chước?”. Giả như tôi chọn người thổ dân kia thì người ta sẽ cho tôi độc ác. Bằng ngược lại, nếu tôi đồng ý với cách hành xử của cô gái, người ta sẽ cho tôi đạo đức giả. Theo lẽ thường, người ta sống và hành động theo “ơn đền oán trả”. Sống như thế ai cũng có thể sống được. Ngay cả những người ngoại giáo cũng từng xử như thế.

Trả ơn cho người giúp mình là lối sống đền bù cho xứng đáng! Làm phúc cho người cứu mình là sống tương quan cho phải đạo! Phục thù kẻ hại mình thì lấy đâu ra tình người! Trả oán người ghét

mình thì quả là không khó! Cuộc sống mà sòng phẳng như thế thì có gì đáng quý. Nếu vậy, vua Đavít đã ra tay giết chết vua Saun còn gì. Thế nhưng, vua Đavít đã không làm thế, ông bỏ đi trong một thái độ bao dung và tha thứ cho dù thời cơ quá thuận tiện. Thử hỏi vua Đavít hành động đúng hay sai. Chắc hẳn ai cũng ca ngợi lòng quảng đại, vị tha của vị vua anh tài và lỗi lạc.

Vậy người ta sẽ nghĩ như thế nào khi Đức Kitô đến, Người lại kêu gọi “Hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét anh em”. Phải chăng lối sống này khởi đi từ tình yêu mà chính Đức Kitô là tấm gương khi Người đến trần gian để cứu chuộc nhân loại. Người đã tha thiết xin Chúa Cha tha cho kẻ làm khốn mình, vì họ không biết. Quả thực, chỉ có tình yêu mới hoán cải và thay đổi lòng dạ con người. Giả như người ta cứ lấy hận thù tiêu diệt hận thù thì chiến tranh có chấm dứt không? Hoặc nếu như người ta cứ bạo động mà trả cho bạo động thì đến bao giờ mới có hòa bình? Lối sống “lấy ơn đền oán” hay phương châm “yêu kẻ ghét mình” sẽ thăng hoa cuộc sống và biến cuộc sống trở nên thi vị và đáng yêu.

Đối với người Kitô hữu, yêu người là lẽ sống và giới răn Thiên Chúa đã dạy. Yêu người đối với Chúa không chỉ là những người thân cận, chung quanh mà còn cả những người xa lạ hay những người ghen ghét mình. Yêu người đối với Chúa là cho đi không đòi lại, cho vay không mong được trả. Yêu người đối với Chúa là làm ơn nhưng không nghĩ sẽ được đền bù. Cư xử và hành động như vậy là cách chúng ta mang lại hoà bình cho cuộc sống. Hận thù sẽ không còn và nhường bước cho yêu thương.

Giữa cuộc sống thực dụng hôm nay, người ta thường chạy theo “cơm, gạo, áo, tiền” thì liệu cách sống “yêu kẻ ghét mình” có thiết thực không. Hình ảnh cô bé đáng thương trong câu chuyện trả oán bằng cách phục vụ cho kẻ thù của mình có còn được ca ngợi không? Nhan nhản giữa đời thường với bao ưu tư khắc khoải, làm thế nào để thế giới bớt chiến tranh, giảm bạo lực, và không còn cảnh chém giết lẫn nhau. Cầu mong cho mỗi đoàn viên GDPTTTCG ý thức khi tha thứ dẫu chỉ là những việc tầm thường hay những lầm lỡ nhỏ bé trong cuộc sống.



CHÚA NHẬT VIII THƯỜNG NIÊN (Hc 27,4-7; 1Cr 15,54-58; Lc 6,39-45)

Chúa nhật 27.02.2022

SỐNG GIẢ HÌNH

Lm. Giuse Hoàng Văn Hòa, OP

trích những khiếm khuyết của anh chị em mình.

Thông thường, việc xét đoán thuộc về những người có thẩm quyền, có trách nhiệm, hay nói rộng hơn, xét đoán là việc của quan tòa hay của hội đồng xét xử trước pháp luật. Với Kitô hữu, xét đoán thuộc thẩm quyền của Thiên Chúa, và chỉ có duy nhất Thiên Chúa mới có quyền xét đoán. Vì thế, trước khi nói cho các môn đệ về dụ ngôn cọng rơm và cái xà, Chúa Giêsu đã khuyên các ông 'Anh em đừng xét đoán, thì anh em sẽ không bị xét đoán. Anh em đừng lên án thì anh em sẽ không bị lên án' (Lc 6,37). Cũng thế, thánh Giacôbê đã phân định rõ ràng: 'Ai nói xấu hoặc xét đoán anh em mình là nói xấu và xét đoán Lễ Luật. Nếu anh xét đoán Lễ Luật, thì anh không còn là người thi hành, mà là kẻ xét đoán Lễ Luật. Chỉ có một Đấng ra Lễ Luật và xét



Giả hình là lối sống khoe mẽ, phô trương, ưa chuộng những hình thức bên ngoài. Vào thời Chúa Giêsu, những người Pharisêu chạy theo lối sống giả tạo này nhằm che đậy những thực tại bên trong. Thế nhưng, khi Chúa Giêsu xuất hiện, Người kết án lối sống đạo đức giả, nhất là những việc liên quan đến đức tin và cách sống đạo. Vì lẽ đó, Chúa Giêsu, trong bài Tin mừng hôm nay, đã lên án những người Pharisêu: 'Hỡi kẻ đạo đức giả! Lấy cái xà ra khỏi mắt người trước đã, rồi anh sẽ thấy rõ, để lấy cái rác trong con mắt người anh em' (Lc 6,42b). Một trong những biểu hiện của lối sống giả hình là xét đoán người khác và chỉ

xử, đó là Đấng có thể cứu thoát và tiêu diệt' (Gc 4,11-12).

Tục ngữ Việt Nam có câu: 'Chân mình thì lấm bê bê. Lại cầm bó đuốc mà rê chân người'. Con người, khi nhận định một sai lầm hay khiếm khuyết của người khác, thường phóng đại, soi mói, vạch lá tìm sâu, hơn là giúp cho họ một giải pháp để sửa sai hoặc khắc phục lỗi lầm. Đó không phải là lối sống bác ái Kitô giáo. Hình ảnh 'cọng rơm' và 'cái xà' rất tương phản, đối nghịch lẫn nhau. Cái xấu của chính mình thì nhỏ nhoi, không đáng kể, trong khi sai phạm của người khác thì trở nên trầm trọng và đáng bị lên án. Đó là lối suy nghĩ thiếu đức ái và thiếu trưởng thành.

Tuy nhiên, khi đưa ra những kỷ luật dành cho những ai hay xét đoán người khác, Chúa Giêsu cũng mở cho họ một con đường tiến đến sự thánh thiện. Ai không xét đoán anh chị em mình sẽ nhận được tình thương và lòng thương xót của Thiên Chúa. Ai muốn nhận được lòng khoan dung của Thiên Chúa thì trước hết phải khoan dung với những người sống chung quanh. Sống khoan

dung với người khác thì không nên đổ ý vào những sai lầm, khiếm khuyết của họ, trái lại hãy nhìn vào những việc làm tốt của họ để khích lệ và động viên.

Và Chúa Giêsu cũng khuyên họ hãy 'lấy cái xà ra khỏi mắt người trước đã, rồi sẽ thấy rõ, để lấy cái rác trong con mắt của người anh em' (Lc 6,42). Ai trong chúng ta cũng đều bất toàn và có những sai phạm. Hãy xét mình trước khi phán đoán người khác. Hãy sửa sai chính mình trước khi sửa bảo anh em. Đó là lối sống huynh đệ và đức ái theo tinh thần Kitô giáo.

Tóm lại, một trong những cách giúp chúng ta chế ngự được việc xét đoán người khác là chuyên chăm kiểm điểm bản thân. Sau một ngày sống, chúng ta dành ít phút để kiểm thảo những việc đã làm. Khi chúng ta nhận ra những thiếu sót của chính mình, chúng ta cũng dễ dàng cảm thông với những thiếu sót của người anh em. Noi gương thánh Augustinô, chúng ta dâng lên Chúa lời nguyện cuối ngày 'Lạy Chúa Giêsu, xin cho con biết Chúa, xin cho con biết mình'.

NĂM MỚI HIỆP HÀNH

GB Trần Minh Chính

PHÚC cho ai không thấy mà tin
ÂM thầm cầu nguyện và cầu xin
THÁNH Thần Thiên Chúa Ngài thấu tỏ
HÓA thành bánh rượu và câu kinh.

TRONG nhà Châu Chúa, thật tâm linh
ĐỜI người ngấn ngủi kiếp vãng sinh
SỐNG sao cho trọn người có đạo
HIỆP thông Giáo Hội vạn phần vinh.

HÀNH động quyết đoán phải thanh minh
CẦU cho Hội Thánh luôn phồn vinh
NGUYỆN ước Thiên Chúa nên dấu chỉ
SẼ mãi vang lừng muôn chiến binh.

THÀNH thử ta phải cùng đồng hành
CÔNG của góp sức ắt sẽ thành
NĂM của giám mục đã đặt ra
MỚI được ý Chúa sẽ an lành.

CHÚC nhau năm mới vạn niềm vui
MỪNG nhau họp hội tiến không lùi
XUÂN về Thánh lễ đông hơn trước
THÁNH Thần thiên quốc cùng tươi vui.

ĐỨC cha chí ái luôn tán thành
TRỜI đất vạn vật cùng đồng hành
CAO thấp núi đồi bao trắc trở
ĐỔ nước tràn về vẫn trong xanh.

XUỐNG bao ơn phúc, đời thêm tươi
MỌI nước mọi nhà và mọi người
ÂN sủng trời ban sao nhiều quá
HỒNG ân Chúa tặng đến bao người.



GIA ĐÌNH PHẬT TẠ THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU BỒI DƯỠNG ĐỨC TIN



Lm. Giuse Nguyễn Hữu An
Giáo phận Phan Thiết

LỊCH SỬ ƠN CỨU ĐỘ PHẦN II: BAN ƠN CỨU ĐỘ Chương VIII: ĐỨC KITÔ ĐẾN THỰC HIỆN ƠN CỨU ĐỘ

I. BÌNH MINH ƠN CỨU ĐỘ

Lịch sử Israel trải qua những bước thăng trầm, những trang bi đát, nhất là từ khi vương quốc bị chia đôi, trở thành mồi ngon cho các vua Chúa trong nước cũng như cho các thế lực ngoại bang. Nhờ các ngôn sứ, dân chúng đã ý thức được rằng tai họa khổ đau là cái giá phải trả cho sự bất trung. Nhưng Thiên Chúa là Đấng trung tín sẽ không bỏ rơi dân Người, trái lại sẽ tìm cách cứu vớt và thực hiện chương trình Người đã vạch.

Những người nghèo của Giavê

Nhưng không phải tất cả mọi người Do thái đều hiểu được điều đó. Nhiều người tìm

kiếm các giải pháp chính trị hơn là cậy trông vào quyền năng và lòng thương xót của Thiên Chúa. Chỉ có một nhóm người mệnh danh là “người nghèo của Giavê” hiểu được ý nghĩa của lịch sử thánh và bền vững đợi chờ. Những người nghèo của Giavê, hay số sót của Israel này, là những kẻ đã được các ngôn sứ trước thời lưu đày loan báo, mô tả và được hình thành từ chốn lưu đày. Họ trông cậy vào sự trợ giúp của Thiên Chúa chứ không tin tưởng vào sự cứu vớt thế trần. Với một tâm hồn khiêm tốn và chân thành, họ đã gặp gỡ Thiên Chúa và biết vâng nghe lời Người. Họ chuyên cần cầu nguyện sốt sắng: “Hỡi các tầng trời, hãy đổ sương mai, hỡi

ngàn mây hã mưa Đấng công chính”.

Trong khi bao người khác có chờ đợi Đấng Cứu Thế thì cũng chỉ là ước mơ của một Đấng Cứu Thế hiển hách, có khả năng đưa Israel đến chiến thắng quân thù, trở thành cường quốc. Còn những người nghèo của Thiên Chúa biết nghe theo lời các ngôn sứ lại linh cảm rằng Người sẽ là một Đấng hiền lành và khiêm nhượng thật trong lòng.

Thiên Chúa đã chuẩn bị một cái nôi cho Đấng Cứu Thế ra đời, đó là những người nghèo của Thiên Chúa, những người không cậy dựa vào sức riêng mình, nhưng chỉ trông chờ ơn cứu độ từ phía Thiên Chúa, những người sẵn sàng để Chúa can thiệp vào lịch sử, vào cuộc đời mình theo cách thức Người muốn. Đấng Cứu Thế sẽ sinh hạ giữa những người nghèo đó.

Tiêu biểu nhất của nhóm người nghèo này là Đức Maria. Người chiếm chỗ nhất trong số những kẻ khiêm nhường và khó nghèo của Thiên Chúa, những kẻ tin tưởng chờ mong nhận lãnh ơn cứu độ từ Thiên Chúa (LG). Bài thánh ca

Magnificat của Người diễn tả cách toàn vẹn một tâm trạng chờ đón cao đẹp của người nghèo: Người vui mừng vì Thiên Chúa đã ghé mắt nhìn đến phận nghèo hèn của nữ tỳ Người. Khi một người tự lột bỏ chính mình đi thì nơi họ sẽ có chỗ trống để Thiên Chúa hành động.

“Đức Maria là tột đỉnh lòng chờ mong của dân Do thái... Nơi Người quy tụ tất cả mọi chuẩn bị, tập hợp tất cả mọi hoài bão và mọi linh cảm, tất cả mọi ân sủng, mọi hình bóng tượng trưng rải rác khắp nơi trong Cựu ước, đến nỗi chúng ta có thể nói rằng Đức Maria vào thời Chúa Kitô đến là hiện thân cho cả một thời vọng ước dài hàng 20 thế kỷ và tổng hợp tất cả trong một ước vọng nồng nàn hơn, một sự sẵn sàng hoàn toàn hơn để đón tiếp Chúa” (*Đức Hồng Y Daniélou: “Le mystère de l’Avent” - trang 99*).

Cùng với Đức Maria, trong số những người nghèo của Giavê chúng ta còn thấy những người công chính khác đang chờ đợi và chuẩn bị tiếp rước Đức Kitô trong tâm hồn ngay thẳng và trong sạch:

Hai ông bà Zacaria và Êlizabet, cả hai đều cao niên, công chính trước mặt Thiên Chúa và hằng tuân giữ mọi giới luật của Người.

Bà Anna, đã 84 tuổi và chẳng rời khỏi đền thờ, đêm ngày cầu nguyện và chờ đợi Đấng Cứu Thế.



Ông Simêon, người công chính và sùng đạo, đang chờ đợi niềm an ủi của Israel. Được Thánh linh soi sáng, ông đã nhận ra Hài nhi Giêsu là Đấng Cứu Độ, là ánh sáng muôn dân và là vinh dự của Israel.

Nhưng đáng kể nhất là Giuse, hôn phu của Đức Maria, một người công chính, dù phải sống cuộc đời lao động nghèo nàn, đã đóng góp trực tiếp vào

chương trình cứu độ của Thiên Chúa và sẵn sàng để Thiên Chúa hành động, dù chính mình phải hy sinh.

Tất cả những người nghèo của Giavê đó cùng với Đức Trinh Nữ đầy ơn phước, đã hấp thụ dồi dào giáo huấn của lời Chúa trong các sách ngôn sứ và thánh vịnh, nên đã tạo thành cộng đoàn bé nhỏ đón Đấng Cứu Thế giáng trần. Đức Maria, đại biểu xuất sắc nhất trong nhóm người nghèo của Giavê ấy, được coi như ngôi sao mai xuất hiện báo hiệu bình minh cứu độ là cuộc ra đời của Đấng Cứu Thế.

II. NGÔI HAI THIÊN CHÚA NHẬP THỂ VÀ HIỆN DIỆN GIỮA LOÀI NGƯỜI

1. Mầu nhiệm nhập thể và giáng sinh

Khi thời gian chuẩn bị và chờ đợi đã đạt đến kỳ hạn mà Thiên Chúa đã định, Đấng Messia Thiên Chúa đã hứa từ thuở ban đầu (St 3, 15), đã được các ngôn sứ mô tả, nay xuất hiện giữa nhóm người nghèo khó mà Thiên Chúa đã xếp đặt. Người đã xuất hiện

bằng con đường nhập thể: con đường tự trở thành nhỏ bé.

Quả thể, việc nhập thể của Ngôi Lời là mầu nhiệm căn bản của chương trình cứu độ, nhưng không mang những nét hiển hách bề ngoài, nhưng với một cung cách hết sức khiêm tốn: khiêm tốn là đặc tính của Kitô giáo và phải là nhân đức căn bản của mọi Kitô hữu.



Trước hết Thiên Chúa đã tuyển chọn một Trinh nữ nghèo hèn làng Nazaret. Người sai thiên sứ đến đề nghị một sự cộng tác. Trinh nữ đáp lại cách khiêm tốn: “Này tôi là nữ tỳ của Thiên Chúa, tôi xin vâng như lời thiên sứ truyền”. Với lời xin vâng đó, Ngôi Hai đã nhập thể trong lòng Đức Trinh Nữ Maria nhờ quyền lực Thánh Thần. Ngay sau đó, Đức Maria lên đường viếng thăm bà chị họ Êlisabet, đó là cơ hội cho cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa Đấng Cứu

Thế với vị tiền hô của Người, mặc dù cả hai mới chỉ là bào thai. Sau thời gian cư mang, Đức Maria đã hạ sinh Đấng Cứu Thế tại Bêlem, thành vua Đavit, trong một cuộc kiểm tra dân số theo lệnh của hoàng đế Rôma. Trong ngày đó, Mẹ Thiên Chúa đã hân hoan giới thiệu con đầu lòng cho các mục đồng và đạo sĩ (người nghèo và dân ngoại). Rồi trong đền thánh, sau khi đã dâng của lễ của người nghèo, Mẹ đã hiến dâng con mình cho Thiên Chúa, đồng thời nghe loan báo về những đau khổ con mình sẽ chịu. Sau đó phải trốn lánh sang Ai cập một thời gian, vì vua Hêrôđê tìm sát hại Hài nhi. Cuối cùng, gia đình trở về sống tại làng Nazaret suốt thời gian chừng 30 năm, trước khi Đức Giêsu lên đường thi hành sứ mệnh.

Các thần tượng nhân loại thường chào đời và lớn lên một cách rất thần thánh, còn Con Thiên Chúa lại sinh ra và lớn lên cách nghèo nàn và bình dị như thế!

2. Ý nghĩa của mầu nhiệm nhập thể và giáng sinh của Đức Kitô

Sự ra đời của Đấng Cứu Thế là một biến cố có nhiều ý nghĩa sâu xa:

a. Một sự can thiệp dứt khoát của Thiên Chúa vào lịch sử

Nhìn lại quá trình lịch sử nhân loại, chúng ta thấy Thiên Chúa chính là Đấng Tạo Hóa đã tác tạo vũ trụ và con người. Chính Người thường xuyên can thiệp vào lịch sử nhân loại qua các biến cố trong cuộc đời các tổ phụ, đặc biệt qua việc tuyển chọn Abraham để gầy dựng một dân riêng. Tiếp đến Người đã can thiệp cách mạnh mẽ để giải phóng dân riêng khỏi ách nô lệ Ai cập, ký kết với họ một giao ước và ban cho họ một mảnh đất làm quê hương. Trong những thế kỷ kế tiếp, Thiên Chúa vẫn tiếp tục hành động vì lợi ích của dân giao ước. Người nói với họ xuyên qua những giới luật khởi đầu từ thời Môsê để áp dụng vào các hoàn cảnh khác nhau của đời sống. Người cũng nói qua miệng các ngôn sứ, để cảnh cáo, để khuyến khích, dạy dỗ dân. Và cuối cùng bằng một cử chỉ yêu thương và quan tâm tận độ, Thiên Chúa đã sai Con Một

Người đến sống giữa dòng thời gian của thế giới. Con Một Người chính là Lời Hằng Sống, Lời sáng tạo của Thiên Chúa đã có từ nguyên thủy, nay đến trần gian để trở thành ánh sáng, thành mạc khải trọn vẹn và dứt khoát về Thiên Chúa cho nhân loại như trong bài tựa ngôn của Tin Mừng Gioan đã nói.

b. Thiên Chúa hiện diện giữa loài người



Ngay từ Cựu Ước người ta đã xác tín rằng Thiên Chúa vừa là Đấng Tối Cao, nhưng lại vừa rất gần gũi chúng ta (Tv 119,15). Qua hành động sáng tạo, Người đã hiện diện trong các công trình tạo dựng. Là Thiên Chúa cứu độ, Người hiện diện giữa dân Người qua các can thiệp trong lịch sử. Là Thiên Chúa Cha, Người hiện diện trong Con Người và trong tất cả những ai tin vào Người

Con ấy. Ngay từ Cựu Ước Thiên Chúa đã hứa rằng một Hài Nhi sẽ được sinh ra và sẽ được gọi là Emmanuel, nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta (Is 7,14; Tv 46,8).

Lời hứa ấy đã được thực hiện qua cuộc nhập thể của Ngôi Lời trong lòng Đức Trinh Nữ Maria. Sứ thần truyền tin đã nói với Đức Maria rằng: “Thiên Chúa ở cùng Bà”. Thế là theo lời Thánh Gioan trong bài tự ngôn Tin mừng thứ tư, Ngôi Lời đã thành xác phàm và đã đến cư ngụ giữa chúng ta. Cư ngụ: nói lên sự hiện diện thân tình của Thiên Chúa giữa dân Người như ngày xưa Người hiện diện giữa dân Do Thái trong lều tạm hay trướng tao phùng trong cuộc hành trình qua sa mạc tiến về đất hứa. Ngày xưa có đám mây bao phủ lều tạm chứng tỏ sự hiện diện của Thiên Chúa giữa dân Người, trong ngày truyền tin sứ thần cũng nói với Đức Maria rằng: “Thánh Thần Chúa sẽ phủ bóng trên bà”. Ngày xưa Thiên Chúa vô hình đã hiển hiện hữu hình qua đám mây, ngày nay Thiên Chúa vô hình đã trở thành hữu hình qua con người bằng xương bằng

thịt của Đức Kitô, Đấng mà con người có thể sờ mó đụng chạm, tiếp xúc, gần gũi, như lời chứng của thánh Gioan tông đồ trong bài tự ngôn. Với Đức Kitô, Thiên Chúa đã đi vào cuộc sống con người cách thân mật nhất để chia sẻ tất cả mọi khía cạnh của kiếp nhân sinh. Thiên Chúa đã trở nên giống chúng ta mọi đàng, ngoại trừ tội lỗi.

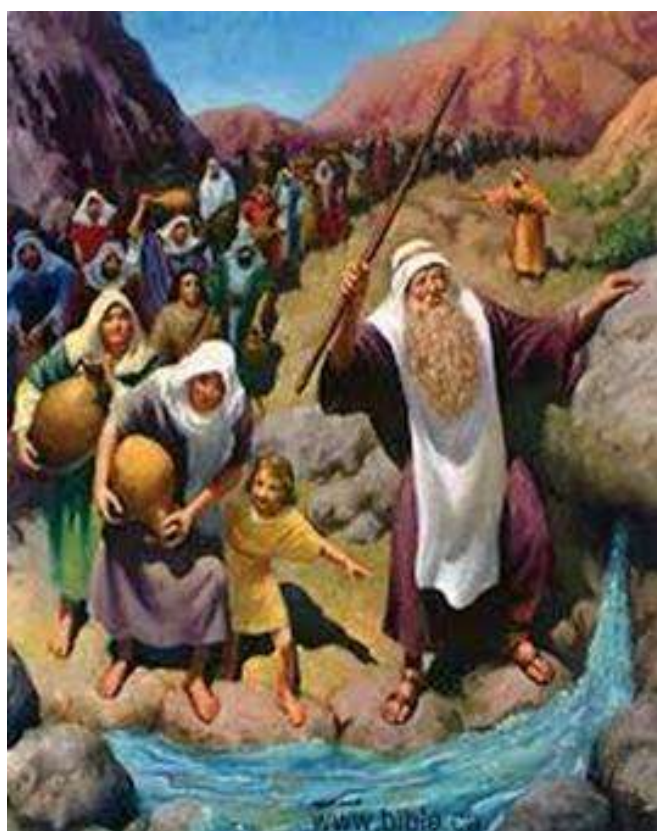
Trước khi xuất hiện trước mặt nhân loại, Đấng Cứu Thế đã ngự nơi cung lòng Đức Trinh Nữ Maria như một thứ Khám giao ước. Quả thế, trong hai chương đầu, Tin mừng Luca đã trình bày Đức Maria như Khám giao ước sống động. Trong cả hai hoạt cảnh truyền tin và thăm viếng, Thánh Luca đã mượn những từ ngữ được dùng trong Cựu Ước để chỉ Khám giao ước:

Trong hoạt cảnh truyền tin, Đức Maria đã được “phủ bóng” quyền năng của Đấng Tối Cao như Khám giao ước ngày xưa trong cuộc xuất hành.

Trong hoạt cảnh thăm viếng, chúng ta thấy đã xảy ra những điều giống như trong cuộc di chuyển Khám giao ước về Giêrusalem dưới thời Đavit:

Đavit vui mừng nhảy nhót trước khám, Gioan Tẩy Giả cũng vui mừng nhảy nhót trước Đức Maria, vì Đức Maria mang Đấng Cứu Thế trong lòng, cũng như ngày xưa Khám giao ước tượng trưng sự hiện diện của Thiên Chúa.

c. Thiên Chúa viếng thăm dân Người



Lịch sử cứu độ thường được trình bày trong Thánh Kinh như một chuỗi những cuộc Giavê đến viếng thăm dân Người hay một số nhân vật đặc biệt.

Trong Cựu Ước Thiên Chúa đã viếng thăm bà Sara bằng cách cho bà thụ thai. Thiên Chúa thăm viếng dân Israel bằng cách cứu họ ra khỏi Ai cập như lời tổ phụ Giuse đã tiên báo (St 50,24). Những cuộc viếng thăm của Thiên Chúa sẽ còn tái diễn suốt dòng lịch sử Israel, tạo thành những nét chính yếu của lịch sử dân này và biểu lộ việc Giavê luôn trung thành với lời Người đã hứa. Thiên Chúa có thể viếng thăm dân Người bằng những chiến thắng để bênh vực (Xp 2,7) và cũng có thể bằng những tai họa để sửa trị (Am 3,2; Hs 4,9; Is 10,3; Gr 6,15; 23, 2.34).

Từ thời lưu đày các ngôn sứ đã chuẩn bị lòng dân đón nhận một cuộc viếng thăm chung cục của Thiên Chúa. Người sẽ đến xét xử dân Do thái và dân ngoại và đem lại ơn cứu độ cho mọi dân tộc, đặc biệt là những người công chính. Vào thế kỷ I trước công nguyên, người Do Thái đã sống niềm mong đợi này.

Do đó, việc Ngôi Hai nhập thể giáng trần là một cuộc viếng thăm chung cục khả dĩ thỏa mãn niềm mong đợi ấy,

như lời cụ già Giacaria đã nói: *“Chúc tụng Chúa là Thiên Chúa của Israel, vì Người đã viếng thăm và cứu chuộc dân Người”* (Lc 1,68).

Gioan Tẩy Giả chuẩn bị tâm hồn mọi người đón nhận cuộc thăm viếng ấy. Còn Đức Giêsu sẽ nhấn mạnh đến đặc tính cứu rỗi phổ quát của cuộc viếng thăm này. Nhưng nếu mọi nhục thể đều được thăm viếng (Lc 3,6; 1Pr 2,12) thì chỉ các tâm hồn trong sạch mới có thể nhận ra và tiếp đón “một Ngôn sứ cao cả đã xuất hiện giữa chúng ta và Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người” (Lc 7,16). Không phải ai cũng hiểu được điều đó, vì dù có các phép lạ, cuộc thăm viếng của Thiên Chúa trong Đức Giêsu không có vẻ gì là rục rĩ chói lòa: nó có thể bị khước từ!

Đó là khía cạnh bi thảm của cuộc viếng thăm được các tác giả Kinh Thánh, nhất là Thánh Gioan, nhấn mạnh: “Người đã đến nhà mình, nhưng người nhà đã không đón nhận Người” (Ga 1,11). Việc từ khước đáng tội này sẽ biến ân sủng thành án phạt: “Khốn cho những kẻ

không nhận ra thời được viếng thăm” (Lc 19,34).

d. Biểu lộ tình yêu của Thiên Chúa đối với nhân loại

Việc Con Thiên Chúa nhập thể không phải là một phần thưởng cho nhân loại vì những hành vi đạo đức của họ. Điều này khỏi cần nói, vì như chúng ta đã thấy, lịch sử nhân loại là một lịch sử mà trong đó tội lỗi dường như là người bạn đồng hành của con người. Điều đã khiến có cuộc nhập thể là do lòng yêu thương và nhân từ vô biên của Thiên Chúa. Thánh Phaolô đã nhiều lần nhấn mạnh chân lý này bằng những lời lẽ cho thấy Ngài kinh ngạc biết bao khi nghĩ đến lòng yêu thương vô bờ và khôn tả của Thiên Chúa đối với nhân loại tội lỗi.

e. Thực hiện sự hiệp nhất

Tội lỗi đã tách rời con người khỏi Thiên Chúa. Giữa loài người cũng có sự chia rẽ. Câu chuyện Cain và Abel là tiêu biểu. Con người càng phạm tội lìa xa Thiên Chúa thì càng phạm tội chống lại đồng loại và lìa xa đồng loại. Việc Đấng Cứu Thế ra đời có mục đích thực hiện sự

hiệp nhất, đưa con người trở về với Thiên Chúa và với nhau, mà Đức Kitô là trung gian.

f. Thực hiện trọn vẹn lời hứa của Thiên Chúa



Việc Ngôi Hai nhập thể làm trọn vẹn những gì đã ghi chép trong sách luật và các ngôn sứ, tức là củng cố thêm mạc khải đã ban cho dân Người. Người cũng đến để làm trọn những lời Thiên Chúa đã hứa với các tổ phụ trong Cựu Ước. Do đó Người đến với tư cách là người thuộc dòng dõi Abraham và Đavit. Người thực hiện lời Thiên Chúa hứa cho Abraham: đem phúc lành đến cho mọi dân tộc. Người cũng thực hiện lời Thiên Chúa đã hứa với Đavit: thiết lập một vương quốc vĩnh

cửu và phổ quát. Vì thế Tin Mừng Matthêu đã giới thiệu Đức Kitô như một người thuộc dòng dõi của hai vị nổi tiếng trong Cựu Ước này: “Gia phả Đức Giêsu Kitô, con vua Đavit, con Abraham” (Mt 1,1).

g. Khai nguyên một nhân loại mới

Chẳng những Đức Giêsu đã đem lại một điều mới mẻ trong cách Thiên Chúa đối xử với nhân loại, nhưng còn một sự biến đổi đặc biệt. Thánh Matthêu nhấn mạnh lý lịch Đức Giêsu bắt nguồn từ gia đình Abraham và Đavit, đồng thời cũng nhấn mạnh việc Đức Kitô sinh ra bởi một trinh nữ, nghĩa là vai trò của người nam trong việc thụ thai đã hoàn toàn được thay thế bằng quyền phép tác tạo của Thánh Linh. Nơi Đức Giêsu Kitô, gia đình Abraham và Đavit vẫn tiếp tục, nhưng đồng thời cũng có một sự bắt đầu mới mẻ: Thiên Chúa tạo dựng lại con người.

(còn tiếp)



TIN GIÁO HỘI HOÀN CẦU



Lm. Giuse Nguyễn Xuân Quang, SDB
Chuyển ngữ

I/ CÁC BUỔI TIẾP KIẾN THỨ TƯ HÀNG TUẦN CỦA ĐTC

1/ Trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư, ngày 22.12.2021, khi lễ Giáng sinh đang đến gần, Đức Thánh Cha muốn cùng các tín hữu suy tư về những sự việc xảy ra chung quanh sự kiện Giáng sinh của Chúa Giêsu, Đấng Cứu Thế của chúng ta, sự kiện được ghi dấu đặc biệt bằng sự đơn sơ và khiêm nhường. Suy tư về các sự việc xảy ra xung quanh sự kiện Chúa Giáng sinh, Đức Thánh Cha nhấn mạnh đến sự đơn sơ và khiêm nhường của Mẹ Maria và Thánh Giuse, của các mục đồng và các đạo sĩ, những người gặp được Chúa nhờ sự khiêm nhường. Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu khiêm tốn để hiểu Thiên Chúa và hiểu chính mình và để nhận ra mình được Thiên Chúa yêu thương cách cụ thể. Đó là niềm vui của lễ Giáng sinh.

2/ Sáng thứ Tư, ngày 29.12.2021, trong buổi tiếp kiến chung cuối cùng trong năm 2021, Đức Thánh Cha đã tiếp tục bài giáo lý về Thánh Giuse với đề tài liên quan đến bối cảnh Giáng sinh, đó là “cuộc trốn chạy sang Ai-cập” sau khi Thánh Giuse được thiên thần báo mộng là vua Hêrôđê đang tìm cách giết Hài nhi. Đức Thánh Cha nêu ra hai cách hành xử đối nghịch nhau: sự tàn bạo của Hêrôđê và lòng can đảm của Thánh Giuse. Cuộc sống luôn sẵn có những nghịch cảnh, nhưng nó không nhất thiết đưa đến cách hành xử tàn bạo của Hêrôđê, ngược lại, chúng ta có thể đối diện với những nghịch cảnh đó bằng lòng can đảm như Thánh Giuse. Bên cạnh đó, cuộc trốn chạy này của Thánh Gia cũng làm liên tưởng đến cuộc trốn chạy của biết bao nhiêu người ngày nay

bị buộc phải rời bỏ quê hương của họ vì chiến tranh, hận thù và đói kém.

3/ Trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư, ngày 05.01.2022 Đức Thánh Cha đã suy niệm về tình phụ tử của Thánh Giuse, cha nuôi của Chúa Giêsu. Đức Thánh Cha nhận xét rằng dù là chồng của Đức Maria và là cha theo pháp lý của Chúa Giêsu, Thánh Giuse có mọi quyền của một người cha, bao gồm quyền đặt tên cho Chúa, nhưng thánh nhân vâng theo kế hoạch của Thiên Chúa. Qua lời thiên thần, ngài hiểu rằng con của Đức Maria sẽ được đặt tên là Giêsu, có nghĩa là “Chúa cứu”. Sự vâng lời của Thánh Giuse đối với ý muốn của Thiên Chúa và sự quan tâm chăm sóc của người cha dành cho con trẻ Giêsu có thể dạy chúng ta nhiều điều về ý nghĩa đích thực của việc làm cha mẹ. Đức Thánh Cha khuyên các đôi vợ chồng hãy sinh con cái, sống vai trò của người cha và người mẹ. Nếu không thể có con, hãy nhận con nuôi, để trao tặng chính mình trong tình yêu thương và để không trẻ em nào phải mồ côi. Ngài khẳng định: Thiên chức làm cha làm mẹ là sự viên mãn của đời người.

II/ SỨ ĐIỆP CỦA ĐỨC THÁNH CHA

1/ SINH NHẬT THỨ 85 CỦA ĐTC PHANXICÔ

Thứ Sáu, ngày 17.12.2021 là sinh nhật thứ 85 của Đức Thánh Cha Phanxicô. Trong ngày này, Đức Thánh Cha nhận được nhiều lời chúc mừng và cầu nguyện từ khắp nơi trên thế giới gửi đến. Nhân dịp này, Đức Hồng y Michael Czerny, Phó Tổng Thư ký phân bộ Di dân và Tị nạn của Bộ Phục vụ Phát triển Con người Toàn diện, bày tỏ lòng biết ơn về sứ vụ dẫn dắt Giáo hội của Đức Thánh Cha, đặc biệt về tiến trình Thượng Hội đồng vừa mới bắt đầu trong Giáo hội.

2/ ĐTC PHANXICÔ GỬI SỨ ĐIỆP VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐẾN BẮC CỰC

Cuộc gặp gỡ để trao sứ điệp được tổ chức bởi Chương trình Phát triển Liên Hiệp Quốc (UNDP), Đại sứ quán Ý cạnh Tòa Thánh, Viện Đối thoại Toàn cầu và Văn hóa Gặp gỡ, cùng với sự tham gia của Bộ Truyền thông của Tòa Thánh, diễn ra vào sáng thứ Sáu, ngày 17.12.2021 tại Đại sứ quán Ý ở Roma.



Trong một tuyên bố được đưa ra hôm thứ Năm, Bộ Truyền thông cho biết, chính trong thông điệp *Fratelli tutti*, Đức Thánh Cha nhấn mạnh: “Niềm hy vọng táo bạo, biết cách nhìn xa hơn sự tiện nghi cá nhân, sự bình yên bé nhỏ và những

bù đắp thu hẹp chân trời, để mở ra những ý tưởng vĩ đại làm cho cuộc sống trở nên tươi đẹp và xứng đáng hơn”.

Lần đầu tiên, Đức Thánh Cha Phanxicô gửi một sứ điệp về bảo vệ môi trường đến Bắc Cực. Michael Haddad, một thanh niên người Libăng, phải di chuyển bằng khung xương ngoài do tai nạn khi còn nhỏ sẽ là người mang sứ điệp này.

3/ ĐTC GỬI SỨ ĐIỆP VIDEO NHÂN KỶ NIỆM 100 NĂM THÀNH LẬP ĐẠI HỌC CÔNG GIÁO THÁNH TÂM Ở MILANO

Trong một Sứ điệp video gửi đến Đại học Công giáo Thánh Tâm ở Milano, nhân kỷ niệm 100 năm thành lập và khai giảng năm học với sự hiện diện của Chủ tịch Ủy ban Châu Âu, Von der Leyen, Đức Thánh Cha nói rằng giáo dục thắp lên ngọn lửa hy vọng và phục vụ. Đồng thời ngài cũng nhấn mạnh rằng để đáp ứng những cấp bách hiện nay, cần phải “đưa ra những khuôn mẫu tư duy mới”.

4/ ĐTC TRÒ CHUYỆN VỚI NHỮNG NGƯỜI MẤT TẤT CẢ NHƯNG KHÔNG MẤT HY VỌNG

Vào lúc 08g40 tối Chúa nhật 19.12.2021, trên đài truyền hình TG5 của Ý, Đức Thánh Cha đã có buổi trò chuyện với những người được cho là đã mất tất cả nhưng không mất niềm hy vọng. Trong lúc trò chuyện, Đức Thánh Cha đã chỉ cho họ cách sống lễ Giáng sinh với niềm vui và hy vọng, đồng thời khuyến khích họ luôn hướng cái nhìn lên trên.

MỘT THOÁNG BÊN THỀM XUÂN HIỆP HÀNH

Jos. Hoàng Mạnh Hùng



Mỗi năm vào Thu, lá cây bắt đầu đổi sắc vàng và rơi rụng. Đến mùa Đông thì cây trụi lá, trơ ra những cành khô khẳng khiu. Nhưng sự sống, sức sống vẫn còn tiềm tàng trong những cành khô ấy. Tàn Đông, cây cối căng tràn nhựa sống, đâm chồi nảy lộc khi Xuân về. Chúng ta sẽ được thấy những cành lá xanh mơn mớn, rồi những chùm hoa tỏa hương sắc ngọt ngào trong hương Xuân.

Tất cả đến từ sự sống tiềm tàng trong cây. Sự sống đó đem lại thay đổi. Thay đổi từ bên trong, thể hiện ra bên ngoài và đem lại kết quả tươi

đẹp. Có được như vậy là nhờ khí tiết của mùa Xuân với những tia nắng ấm áp, dịu dàng. Ba yếu tố quan trọng của mùa Xuân là sự sống, thay đổi và tươi mới. Đời sống của chúng ta cũng vậy, chúng ta cần có sự sống, để rồi có thay đổi và sẽ luôn luôn tươi mới.

Đã sinh ra làm kiếp người thì ai cũng có sự sống. Nhưng ở đây ta muốn nói đến sự sống thật, sự sống viên mãn, sống với đầy đủ ý nghĩa. Chúng ta đang sống nhưng nếu sống chỉ là những sinh hoạt của thể xác hay ngay cả những sinh hoạt của tâm hồn đi nữa thì đó cũng chỉ mới là hiện hữu chứ không phải sống thật.

Sống thật là sự sống đầy ý nghĩa, sống với mục đích và sống trong mối tương giao với nguồn sống là Thiên Chúa. Người tin Chúa được gọi là người “chết đi sống lại” hay là người được tái sinh. Tái sinh

không phải là đầu thai kiếp khác nhưng thật sự là được lột xác. Là chết đi con người cũ tội lỗi, xấu xa và có sự sống của một con người mới. “Cho nên, phàm ai ở trong Đức Kitô đều là thọ tạo mới. Cái cũ đã qua, và cái mới đã có đây rồi.” (2Cr 5,17)

Những người Kitô hữu thường ví sánh cuộc đời tin Chúa như được bước vào một mùa Xuân vĩnh cửu. Vĩnh cửu vì có Chúa là Chúa Xuân vĩnh hằng, không biến đổi theo thời gian hay không gian. Chúa Xuân này cũng không phải là một nhân vật tưởng tượng hay truyền thuyết, mà là một người của lịch sử. Từng sinh ra trong trần thế, sống với nhân loại và đụng chạm tới con người.

Những người tin Chúa thì trở nên con Chúa được sinh ra trong gia đình của Chúa, có sự sống của Người. Sự sống của Thiên Chúa luôn tuôn trào trong mỗi Kitô hữu và người đó tự nhiên được thay đổi như cây cỏ đến mùa Xuân thì được thay đổi. Sự thay đổi này mang tính cách liên tục, nghĩa là lúc

nào cũng thay đổi cho nên đời sống sẽ luôn luôn tươi mới.

Trong Thánh lễ Khai mạc Thượng Hội đồng Giám mục 16 cấp giáo phận vào lúc 8g Chúa nhật 28.11.2021 tại nhà thờ Đức Bà Sài Gòn. Đức Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Năng đã chia sẻ với mọi người niềm hy vọng về một **Giáo hội hiệp hành, đổi mới**. Trong đó các tín hữu hăng say dẫn thân, tham gia, biết lắng nghe nhau, cùng nhau tìm ra ánh sáng của Chúa Thánh Thần trên mọi tổ chức và mọi người, để đem lại một sức sống mới cho Tổng giáo phận.

Có thể nói, Thượng Hội đồng Giám mục 2023 là khởi đầu của 1 mùa Xuân mới trong Thiên niên kỷ thứ III của Giáo hội từ sau Công Đồng Vaticano II. *Hướng đến một Giáo hội hiệp hành: Hiệp thông, Tham gia và Sứ vụ*. Giáo hội được mời gọi trở nên “dấu chỉ và khí cụ” của sự hiệp thông với Thiên Chúa và hiệp nhất với nhân loại, bằng cách “cùng bước đi với nhau” trên con đường sứ mạng và lắng nghe Chúa Thánh Thần mời gọi hoán cải.

Kỳ Thượng Hội đồng Giám mục lần này sẽ kéo dài 3 năm, với 3 giai đoạn: giáo phận, châu lục, hoàn vũ. Giai đoạn đầu tiên ở cấp giáo phận bắt đầu vào tháng 10 năm 2021, giai đoạn châu lục dự kiến sẽ được tổ chức từ tháng 9-2022 đến tháng 3-2023 và giai đoạn hoàn vũ với sự tham dự của các vị giám mục đến từ khắp thế giới sẽ diễn ra tại Rome vào tháng 10-2023 trên tinh thần “mỗi người lắng nghe mọi người; và mọi người lắng nghe Chúa Thánh Thần”.

Trong tinh thần đó, bài viết ngắn này chỉ là một chút cảm nhận phiến diện dưới góc độ của một người Kitô hữu được sinh hoạt trong đoàn thể Công giáo tiến hành. Các tài liệu chuẩn bị, cẩm nang hướng dẫn cũng nhắc đến các phong trào giáo dân cũng như mọi thành phần khác trong Giáo hội đều được mời gọi tham gia tích cực vào đời sống hiệp hành.

Nhờ Bí tích Rửa tội và Thêm sức, tất cả các tín hữu được mời gọi lắng nghe nhau để nhận ra sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, được ban

cho những ân sủng và đặc sủng khác nhau để canh tân và xây dựng Giáo hội, với tư cách là chi thể của Thân thể Chúa Kitô.

Một trong những mối quan tâm lớn của Đức Thánh Cha Phanxicô là làm sao đưa Giáo hội hoàn vũ đi vào tiến trình hiệp hành như một lối sống và hành động: lắng nghe nhau và có thái độ mục vụ, đặc biệt đứng trước cám dỗ của chủ nghĩa duy giáo sĩ và thái độ cứng nhắc đã được Tin Mừng nhắc đến: *“Ngài lật đổ những người cường quyền khỏi tòa cao, và nâng cao những người hèn mọn” (Lc 1,52).*

Do ảnh hưởng của quá trình lịch sử và văn hóa, người Việt thường hay “cả nể, sợ mất lòng” và thói quen ứng xử: “tôn ti trật tự”, “kính trên nhường dưới”; nên thường “xung khiêm, hô tôn” với các bậc giáo sĩ và rất e ngại khi phải góp ý cho “các đấng, các bậc” dễ đi đến cảm thức nhạt nhòa về Giáo hội.

Đồng thời với sự tiến bộ của xã hội, nhiều người cũng

đòi hỏi sự dân chủ với trào lưu “giáo dân trị”. Nhấn mạnh vào những thiếu sót, tiêu cực cục bộ ở một số nơi rồi thay vì góp ý xây dựng lại đâm ra hằn học, kéo bè nhóm phái đả kích. Đồng thời với khuynh hướng đóng kín coi mình có đủ mọi câu trả lời cho mọi vấn đề nhân loại. Hãy nhớ rằng “người dưới và người trên thực sự tôn trọng lẫn nhau” thì mới có trao đổi dân chủ bình đẳng được.

Tất cả chúng ta đều có thể học và đón nhận cái gì đó từ người khác qua việc gặp gỡ, lắng nghe, đối thoại và phân định cho cộng đồng. Khi ai đó đứng ngoài bàn quan hoặc chỉ trích, đàm tiếu thì không phải là hiệp thông và tham gia mà là làm cho Giáo hội suy yếu, nhiều người sẽ rời bỏ Giáo hội và Giáo hội có nguy cơ bị loại khỏi thế giới. Hiệp hành là cùng nhau bước đi trên một con đường để chu toàn sứ vụ trong Giáo hội; để gặp gỡ, đối thoại, lắng nghe và phân định; để giúp anh chị em chúng ta nhận được ánh sáng và sự sống... (Đức TGM Giuse Nguyễn Năng)

Có thể nói, một mùa Xuân mới trong Giáo hội đã được mở ra để mời gọi tất cả mọi người cùng tham gia, theo ơn gọi riêng của mỗi người, cùng với thẩm quyền được Đức Kitô trao cho Giám mục đoàn có Giáo Hoàng đứng đầu. Nên cùng đi, nhưng có dẫn đầu. Cần lắng nghe Chúa Thánh Thần và lắng nghe nhau. *“Anh em đừng dập tắt Thần Khí. Chớ khinh thường ơn nói tiên tri. Hãy cân nhắc mọi sự: điều gì tốt thì giữ lấy” (1Tx 5,19-21).*

Một năm mới bắt đầu với mùa Xuân sẽ là một cuộc lữ hành mới. Là người Công giáo, trong cuộc lữ hành trần thế của mỗi người sẽ luôn có Chúa đồng hành và đó chính là hành trình đời sống đức tin. Xin tạ ơn vì muôn ơn lành Thiên Chúa đã ban cho mỗi người trong từng khoảnh khắc của cuộc đời. Cầu chúc mọi người được ơn Chúa Thánh Thần soi sáng để có những đóng góp xứng đáng cho Giáo hội hiệp hành trong năm Nhâm Dần 2022.

NĂM DẦN

NÓI CHUYỆN CHÚA TỂ SƠN LÂM

Vinhson Vũ Đình Đường

I - SƠ LƯỢC ĐÔI NÉT VỀ HỌ HÀNG NHÀ CỌP



Thời gian qua mau. Đông tàn Xuân đến. Tết mới Nhâm Dần 2022 lại về. Chúng ta sửa soạn nghênh đón năm con Cọp tới. Cọp là con vật nổi tiếng có nhiều danh xưng. Riêng tại Việt Nam, ta thường kêu con Hồ là chữ Hán, còn gọi Cọp là chữ Nôm mà ra. Tuy đứng thứ ba sau Tý và Sửu nhưng Dần lại được người đời kiêng nể, xưng tụng đi kèm với nhiều giai thoại đó đây trải dài theo năm tháng.

Giang sơn nước Việt là một quốc gia có nhiều bình nguyên phì nhiêu, phong phú, nhưng cũng có nhiều vùng núi cao, có rừng rậm. Mà nơi nào có rừng thì nơi đó có cọp sinh sống, được coi là vua các loài vật. Ở Châu Á, con cọp được mệnh danh là chúa tể sơn lâm vì cọp là loài ác thú. Hình dạng vạm vỡ, khỏe mạnh lại lạnh lẽ. Có lông màu vàng trên lưng. Màu trắng ở ngực và bụng. Còn trên thân mình có những vằn đen hay nâu. Mắt trong xanh... Cọp được xếp vào loài thú hung dữ nhất trong các loài ăn thịt sống với tên khoa học là Panthera Tigris.

Khác với sư tử sống có đôi, riêng cọp lại luôn sống cô đơn. Một mình một giang sơn, được đánh dấu bằng mùi nước tiểu trong khu vực rộng khoảng từ 200 đến 300 cây số vuông.

Cọp không phải là loài thú mắn đẻ, vì cọp đực và cọp cái sống riêng lẻ. Tới thời kỳ động

đực, thường vào mùa Thu - Đông, chúng mới ghép đôi. Phải trên 4 năm tuổi, cọp mới sinh con. Cách nhau 2 năm một lứa và chỉ sinh 6 hoặc 7 lần trong suốt đời mà thôi. Cọp cái có thai 105 ngày thì sinh từ 1 đến 5 con. Nhưng chỉ có 1 hoặc 2 con sống sót. Cọp mẹ nuôi con một mình, săn sóc rất chu đáo. Sau 2 tháng cho con bú, khi biết ăn thịt nhờ mẹ xé nhỏ, cọp con được huấn luyện các động tác cơ bản của nhà cọp: nhảy, vờn, vồ, tát... cho quen để săn mồi. Sau 3 năm thì cọp con được ra riêng, tự lực cánh sinh.

Tạo hóa đã dành cho cọp khả năng săn bắt được cả những con mồi lớn và nặng hơn nó nhờ bắp thịt vai rắn chắc. Hai chân trước có sức phóng nhanh, mạnh, giúp nó vồ và đánh gục con mồi rất nhanh. Bên cạnh đó, nó còn có hàm răng cứng cáp và sắc bén dễ dàng nghiền đứt con vật xấu số.

Cọp không thích ánh sáng, ban ngày lẫn trốn trong bụi cỏ lùm cây hay ngủ. Khi mặt trời lặn, hoàng hôn về, cọp mới xuất hiện tìm mồi. Mắt rất sáng trong đêm tối, có thể thôi miên những con mồi nhỏ bé ăn cỏ như nai, hươu... Cọp nuôi ở sở thú sống

từ 20 đến 26 năm. Còn ở rừng rậm, người ta không biết chính xác, nhưng chắc cũng khoảng đấy.

II- CỌP QUA NHỮNG GIAI THOẠI ĐÓ ĐÂY

Từ thời xa xưa, đời sống con người nơi các vùng đồi núi chưa có vũ khí để chống lại sự hoành hành của cọp nên đành phải bó tay sợ hãi. Phải dựng miếu, lập am thờ và thần thánh hóa gọi cọp là “Ngài” hay “Ông”. Ngoài ra, còn có những giai thoại liên quan tới cọp được loan truyền nơi dân gian...

Trong hạnh tích các Thánh Tử Đạo Việt Nam kể lại rằng: Khi Thánh Phaolô Lê Bảo Tịnh (1792-1857) trong cơn cấm đạo ngặt nghèo, thánh nhân trốn vào khu rừng Bạch Bát thuộc tỉnh Thanh Hóa để ẩn tu và tránh bị bắt bớ. Nhà cửa không có, chưa tìm được hang động để trú ẩn. Mặc dù khu rừng này nổi tiếng có nhiều thú dữ, ban ngày ít sợ vì có thể tránh né được, nhưng khi màn đêm buông xuống, phải tìm khoảng đất trống giữa rừng tạm nằm ngủ. Với một đức tin vững vàng, cây trông vào Chúa gìn giữ, mỗi đêm trước khi ngã mình xuống, ngài đã lấy cây rừng làm nhiều Thánh giá và

cắm chung quanh chỗ nằm ngủ. Sáng nào dậy, cha thánh cũng thấy dấu chân cạp để lại dày đặc bên ngoài hàng rào Thánh giá. Chúng tỏ đêm qua, cạp đã đến nhưng nhờ có Thánh giá che chở cho tai qua nạn khỏi... Vì sự việc này, nên khi về lại coi xứ đạo, ngài đã cổ võ giáo dân thiết lập nhiều Thánh giá ở trong làng xóm. Ngày nay vẫn còn di tích ở giáo xứ Gia Lạc, thuộc địa phận Phát Diệm.

Trong cuốn “*Lạc quan trên miền Thượng*” kể về cuộc đời Đức Giám mục Gioan Cassaigne, do linh mục Giuse Phùng Thanh Quang viết, xuất bản năm 1974 tại Sài Gòn, có đề cập đến “ông ba mươi” như sau:

“Nói đến cạp Di Linh thời năm 1938 thật là lẩm chuyện. Khi các soeur Vinh Sơn mới đến vùng này, mọi cái còn xa lạ chưa quen, người Thượng kéo đi coi bà soeur một cách lạ lùng hết sức... Tối đến, các soeur rút lên gác nhà sàn đi ngủ, thì cạp về ngồi dưới chân cầu thang chờ suốt đêm. Mà khi cạp đói, thì có tạt hay rên hú hú nghe phát ón. Trong khi các soeur nằm trên gác nghe vậy sợ cuống cuồng, bèn bàn với nhau không biết cạp đau

bệnh gì? Không rõ nó xin thuốc hay nó đói đòi ăn đây?



Sáng hôm sau dự lễ xong, bà nhất ghé trình sự việc trên cho cha Cassaigne thì ngài lại bổ thêm rằng: “Có, tôi nghe cạp đi ngang nhà tôi nói chuyện với nhau. Chúng định vồ cho được bà nhất thì nó mới nghe cho”. Vào thời kỳ đó, nơi này còn hoang vu, cạp chẳng kiêng nể gì. Nhiều khi nó chạy lòng sục vào cả khu nhà xứ. Có lần ông già Mười điếc nấu ăn đã đập chết một con, khi nó mắc kẹt trong đồng cây dưới sàn nhà, lúc rượt đuổi con chó của cha Cassaigne.

Trong 14 năm, từ đầu năm 1927 đến năm 1941, cha Cassaigne coi sóc xứ Di Linh đã chứng kiến cạp vồ tha đi mất 7 học sinh Thượng trong lúc chần trêu ngoài bìa rừng. Chính cha Cassaigne thuật lại rằng: “Dưới trũng sâu sau nhà thờ Di Linh có

một con cạp cái bị sập bẫy nghiền nát một chân, nhưng chạy thoát được. Từ đó, nó trở nên hung dữ khác thường. Con cạp này thường xuất hiện ở vùng mờ mả người Thượng và một mình nó đã ăn thịt hết 8 người, trong đó có chú giúp lễ 12 tuổi. Và cha đã phải theo dấu, mất trọn một ngày mới cướp lại được xác đứa bé đem về chôn cất. Nhưng chưa hết, ngay buổi chiều hôm sau, một người đàn bà Thượng đai đứa con 3 tháng trên lưng, đi xuống trũng này múc nước, gặp phải con cạp cái này đang rình mồi ở đó. Bà Thượng hết hồn bỏ chạy trốn chết, đến nỗi làm rơi đứa con lại. Chị chạy về làng báo động cho cả làng kéo ra để cướp lại đứa bé. Nhưng rất may em không sao, mặc dù quanh đó dấu chân cạp dẫm nát còn mới rành rành. Để tỏ lòng biết ơn Chúa cứu mạng, cả hai mẹ con đã xin chịu phép rửa tội”. *Việc lộng hành của con cạp ba chân này đã thấu đến tai chính quyền, nên các cuộc rùng rợn bắt tổ chức ráo riết. Mãi sau này mới bắt hạ được, đưa xác về tòa hành chánh thì mọi người mới thở phào nhẹ nhõm. Mình cạp dài gần ba thước...”*

Nhân đây cũng xin sơ lược đến cuộc đời Đức cha Cassaigne (1895-1973) từ Pháp quốc sang Việt Nam ngày 05.05.1926 đang học tiếng Việt tại Cái Mơn, nhận được bài sai lên miền Di Linh truyền giáo sống với người phong cùi. Sau đó vâng lệnh Tòa Thánh về nhận chức Giám mục Sài Gòn từ 1941 đến 1955 xin nghỉ, trở lại trại cùi giúp đỡ bệnh nhân cho đến 31.10.1973 trải qua 47 năm dài, Đức cha qua đời được an táng ở đây. Sự hy sinh cao cả của ngài được nhiều người ngưỡng mộ, tiếng tăm vang xa, bởi vậy ngày 13.12.1939, Chính quyền Pháp tại Đông Dương đã truy tặng ngài “*Huy chương Bạc Hàn Lâm Viện Y Khoa Paris*”. Kế đến vua Bảo Đại cũng ân thưởng: “*Tam đẳng Long Bội Tinh*” ngày 30.3.1941. Kế đến Chính phủ Việt Nam ân tặng: “*Đệ tứ đẳng Bảo Quốc Huân Chương*” vào ngày 12.4.1972. Tất cả nói lên sự tri ân Đức cha Gioan Sanh.

Nói về mộ tổ, trong lịch sử còn ghi lại rằng, ông tổ của nhà Nguyễn, gốc người Thanh Hóa bị cạp ăn thịt trong rừng mất xác, người đời sau gọi là Hồ Tăng. Do đó về sau, tuy con cháu làm tới chín đời chúa, mười ba đời vua,

mà đến ngày giỗ tổ không có mộ tổ, phải đứng ở cửa rừng làm lễ bái vọng mà thôi. Khu rừng ấy có tên Rừng Gấu ở Thanh Hóa. Các vua Nguyễn cấm dân không cho vào săn bắt, sợ động đến loài cọp trong rừng ấy, tức là động đến mả tổ.

III- CHÀO MỪNG XUÂN NHÂM DẦN - CẦU CHÚC NĂM MỚI 2022



Những nét chấm phá kể trên, đã cho chúng ta thấy sự phong phú trên nhiều lãnh vực của con vật cầm tinh năm nay,

với nhiều chức danh nhất như: “*Con Cọp - Con Hồ - Ông Hùm - Ông Kễnh - Ông Hương Cả - Ông Vằn ...*” với nhiều đặc điểm oai phong lắm liệt.

Ngoài ra, nhiều nơi cọp còn được tôn vinh là “*Chúa Tế Sơn Lâm*” qua những sự kiện thật oai phong, được đem ví von vào cuộc sống đời thường trong tục ngữ như “*Cọp chết để da, người chết để tiếng*”. Tiếp đến còn “*Hồ phụ sinh hồ tử*”, tương tự như lời nói bình dân “*Con nhà tông, không giống lông cũng giống cánh*”. Dựa vào những câu nói trên, chúng ta lâu nay tự hào là hậu duệ của dòng giống Tiên Rồng oai hùng, thì cũng luôn mang mầm mống hạt giống anh hùng trong huyết quản, hãy làm rạng danh cho tổ tiên Lạc Việt.

Trong niềm tin ấy, chúng ta hãy đoàn kết vượt mọi khó khăn, để đi vào những ngày tháng năm Nhâm Dần 2022 tràn đầy niềm vui, thành công và hạnh phúc, cùng: Chúc Mừng Năm Mới - Happy New Year - an khang, thịnh vượng, mọi nhà ấm no.

Hoa Thịnh Đốn, những ngày đầu Xuân 2022

VĨNH HÔN

Giuse Nguyễn Văn Quỳnh

***“Điều gì Thiên Chúa đã liên kết,
loài người không được phân ly”.*** (Mt 19, 6)



Báo Công An, ngày 27.3.2001, có đăng tin: Ở tỉnh Đồng Nai, có một ông chồng, vợ con đề huề, nhưng lại tăng tịu với một cô gái trẻ ở tỉnh lân cận là Bà Rịa-Vũng Tàu. Bà vợ hay tin đã tìm cách để theo dõi chồng. Sau đó, bà đi gặp “đối tượng” để đe dọa, rồi đánh ghen. Sau cùng, phải năn nỉ để cô gái trẻ buông tha chồng bà, nhưng vẫn không mang lại kết quả. Vì quá mệt mỏi và bức mình, bà đã gặp tình địch và nói mát: *“Tao chán cái cảnh này lắm rồi, mày còn muốn giữ ông ấy làm của riêng thì tao bán”*. Để cho bõ ghét, bà đã ngả giá là 7 triệu 500 ngàn đồng.

Không ngờ, ít ngày sau, cô kia lẳng lặng nộp đủ số tiền, rồi biến mất cùng với ông chồng của bà.

Đến nước này, bà mất chồng chỉ còn biết than: *“Ồi trời ơi! Mình nói chơi mà dè đâu nó làm thật”*.

Anh chị thân mến!

Câu chuyện vừa kể thật buồn cười. Nhưng cười xong lại buồn! Buồn vì người ta quá xem nhẹ lòng thủy chung, người ta quá coi thường sự trung tín.

Ta hãy tìm hiểu xem, tại sao vợ chồng phải chung thủy với nhau? Có thể trả lời ngay rằng, vì đó là luật của Chúa, cũng là một đòi hỏi của tình yêu.

1. Chung thủy là luật Chúa

Chung thủy trong hôn nhân là điều chính Thiên Chúa đòi buộc. Con người có bốn phận phải tuân giữ. Thánh Matthêu đã ghi lại lời Chúa Giêsu: *“Bởi lẽ đó, người đàn ông sẽ bỏ cha mẹ, và luyến ái với vợ mình, và cả hai sẽ nên một huyết nhục, như thế họ không còn phải là hai, nhưng là một”*. Sau đó, Chúa Giêsu kết luận: *“Vậy điều gì Thiên Chúa đã liên kết, loài người không được phân ly”* (Mt 19,6).

Đó là lệnh truyền, không phải lời khuyên. Ai ly dị là bất tuân lệnh Chúa, là bẻ gãy luật pháp của Người, là lỗi lời thề hôn ước, là tự phá huỷ đời mình và gia đình. Vì thế, hôn nhân Kitô giáo đòi hỏi sự thủy chung, trước sau như một, không được phân ly:

*“Tay nâng chén muối, đĩa gừng
Gừng cay muối mặn xin đừng bỏ nhau”*.

2. Tình yêu cần chung thủy

Nếu *“Lửa thử vàng”* thì có thể nói *“Chung thủy thử tình yêu”*. Một tình yêu có trải nghiệm qua đau khổ và thử thách mà vẫn một mực thủy chung, vẫn giữ trọn lời nguyện, thì tình yêu ấy mới đậm đà thâm thúy. Văn chương bình dân có câu:

*“Thương nhau gặp khúc sông vơi,
Khó khăn, gian hiểm chẳng rời thủy chung”*.

Chung thủy trong lúc tình còn say, hương còn nồng là một điều dễ dàng; chung thủy trong lúc hoa đã tàn, nhụy đã phai mới đích thực là chung thủy trong tình yêu. Ca dao cũng diễn tả:

*“Yêu anh cốt rũ xương tàn,
Yêu anh đến chết vẫn còn yêu anh”*.

Kể từ khi Kinh Thánh mở đầu với mối tình keo sơn giữa hai ông bà nguyên tổ, thì tình yêu vợ chồng đã có mẫu gương tuyệt hảo về lòng thủy chung. Chính khi giữ lòng chung thủy, là lúc tình yêu được thăng hoa, và tình vợ chồng cũng vẹn nghĩa trung trinh.

*“Mong sao nghĩa thủy tình chung
Cho thuyền cập bến, gương trong ngàn đời”*.

3. Tắm gương chung thủy

Để kết thúc, xin chia sẻ với anh chị tắm gương thủy chung của Ân Tử, một danh tướng Trung Hoa:

Vua Cảnh Công có cô con gái yêu, muốn gả cho Ân Tử. Một hôm, vua đến ăn tiệc nhà Ân Tử, thấy vợ Ân Tử bước ra chào, vua liền hỏi:

- Phu nhân đây phải không?

Ân Tử đáp:

- Vâng, thưa bệ hạ.

Vua nói:

- Ôi! Người trông sao vừa già vừa xấu! Quả nhân có cô công chúa trẻ đẹp, muốn cho về hầu, Khanh nghĩ sao?

Ân Tử đứng dậy thưa rằng:

- Vợ của thần nay quả thật đã già nua, xấu xí; nhưng lấy thần và cùng thần ăn ở đã lâu, từ khi còn trẻ đẹp. Xưa nay, đàn bà lấy chồng lúc trẻ cốt để cậy nhờ lúc già; lấy chồng lúc đẹp cốt để nhờ cậy lúc xấu. Vợ của thần thường nhờ cậy thần mà thần cũng đã nhận lời. Hôm nay, nhà vua muốn ban ơn, chắc không nỡ để thần ăn ở bội bạc với vợ của thần.

Nói xong, Ân Tử lạy vua, từ chối không lấy công chúa.

Anh chị thân mến!

Vợ chồng là bạn trăm năm, đã kết tóc se duyên lúc còn trẻ đẹp, đã yêu thương nhau suốt bao nhiêu năm, sao đành phụ lòng nhau! Nhất là, trong những lúc đau ốm, hoạn nạn hay thử thách thì càng phải một lòng chung thủy. Ca dao có câu:

*“Sông hồ một dải con con,
Gặp cơn sóng gió chớ non tay chèo”.*

Lộ trình hôn nhân có ánh sáng của hạnh phúc mà cũng có bóng tối của đau buồn. Có khi bình an thanh thản nhưng cũng có lúc chao đảo chông chênh.

Xin Thiên Chúa Tình Yêu ban cho anh chị sống trọn đời thủy chung, cho bóng tối của đau buồn biến tan đi, để ánh sáng của hạnh phúc bừng lên trong tổ ấm của anh chị, hôm nay và mãi mãi.

MẸ LUÔN YÊU THƯƠNG

Phaolô Trang Lập Quang
Xứ đoàn Tùng Lâm - Đà Lạt



Xuân Nhâm Dần đang đến trước thềm năm mới. Bầu trời như trong xanh hơn. Nắng vàng như rực rỡ hơn và muôn hoa đang hé nụ để chào đón xuân về. Từng đàn ong bướm la đà vờn quanh ngàn hoa đang khoe sắc, như thêu dệt cho mùa xuân thêm tươi thắm, làm cho lòng người ngất ngây và chan chứa một niềm vui.

Nhưng trong thời “Covid người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”. Rất nhiều người phải đón xuân trong cảnh thê lương ảm đạm. Người thì đói khổ vì

không có công ăn việc làm. Kẻ lại mất người thân do Covid. Nhất là những đứa trẻ không còn cha còn mẹ, phải sống bơ vơ trên cõi đời khi tuổi còn xanh. Rồi đây, chúng phải chịu bao điều tủ nhục đắng cay như con thuyền lênh đênh giữa biển khơi chẳng biết đâu là bờ bến và luôn khát vọng yêu thương trong từng phút từng giây. Điều này đã gợi nhớ trong tôi những hồi ức của thời niên thiếu bỗng thấy lòng mình chùng xuống và xao xuyến băng khuâng.

Mẹ tôi mất khi tôi vừa lên chín. Trước lúc lâm chung mẹ tôi dặn dò: “Con phải cố gắng học hành. Nhớ tìm đến những người đồng hương họ sẽ giúp đỡ”. Tuy tôi không bỏ học nhưng e ngại không dám tìm đến những người đồng hương, rồi nhập bọn với những trẻ em lang thang đầu đường xó chợ.

Nhiều hôm vì nhớ mẹ, tôi vào nghĩa trang ngủ bên mộ mẹ. Nhất là ba ngày tết trong khi những đứa bé xúng xính trong bộ áo quần mới với thức ăn dư thừa, thì tôi lại vào nghĩa trang gục đầu bên mộ mẹ cho quên đi cái đói, vì đó là những ngày khốn khó nhất của tôi trong một năm. Thường ngày tôi tìm những việc vặt vãnh làm cho người ta, trừ khi không tìm được việc thì đi “chôm chìa” hoặc là vào các quán bún, quán phở húp những tô còn thừa để cái bao tử khỏi kêu cứu. Nhưng trong ba ngày tết tôi không kiếm được việc, chợ búa cũng không còn nữa nên chẳng thể nào “chôm chìa” được. Bước tới quán bún, quán phở thì bị người ta xua đuổi vì sợ đầu năm xúi quẩy. Từ đó, tôi rất sợ ba ngày tết, cho đến lúc lớn hơn

một tí, tôi dành dụm được ít tiền rồi đi bán dạo mới cảm nhận được những ngày đầu xuân thật vui tươi, nhưng thiếu vắng tình thương và khát khao tình mẹ.

Tôi còn nhớ năm ấy, vào ngày mùng một tết, không còn ai sai tôi làm những việc vặt vãnh nữa! Bụng lại đói cồn cào nên lủi thủi đi vào nghĩa trang. Ngồi bên mộ mẹ cơn đói càng lúc càng hành hạ tôi, nên tôi ôm mặt khóc nức nở rồi kêu lên: “Mẹ ơi con đói!”. Khóc một hồi tôi chìm sâu trong giấc ngủ lúc nào không hay biết.

Trong mơ, mẹ tôi âu yếm ôm tôi vào lòng, chăm chút cho tôi từng miếng ăn giấc ngủ. Khi tỉnh dậy không thấy mẹ đâu tôi hốt hoảng gọi to: “Mẹ ơi! Mẹ ơi.” Lúc này tôi đã tỉnh hẳn và biết đó chỉ là một giấc mơ nên gào lên thảm thiết: “Mẹ ơi đừng bỏ con!”

Một lúc lâu sau, có lẽ do bản năng sinh tồn cần có cái gì đáp ứng cho cái bao tử trống rỗng, nên tôi lần mò vào thị trấn cầu may kiếm được chút gì bỏ vào bụng. Trước mắt tôi, một con bé chắc bằng tuổi tôi khoảng chín hay mười tuổi đang lom

khom tìm một cái gì dưới đất.
Tôi dừng lại hỏi:

- Tìm gì vậy?

- Em tìm Mẹ!

- Mẹ mình cũng ở dưới đất.
Ở đây làm gì có!

- Em vừa mới đánh rơi đây
mà. À! Mẹ anh ở dưới đất là
sao?

- Mẹ mình ở dưới đất trong
nghĩa trang Triều Châu! Muốn
tìm mẹ thì vào nghĩa trang chứ.
Ở đây làm gì có!

- Em tìm Đức Mẹ! Đức Mẹ
chỉ lớn hơn ngón tay cái một tí.

Tôi không hiểu Đức Mẹ là ai
sao mà nhỏ xíu vậy, nhưng
cũng cúi xuống tìm giúp con bé.
Bỗng tôi thấy một vật gì nhỏ
nhỏ bằng kim loại bị chiếc lá
khô che hơn phân nửa nên
quay lại nói:

- Ở đây có cái gì đẹp lắm!

- Con bé hướng theo ngón
tay của tôi chỉ liền vội vàng
chạy đến rồi reo lên.

- Đức Mẹ đây rồi! Cám ơn
anh nha.

Lúc này tôi mới để ý thấy
trên cổ con bé đeo một tượng
thánh giá nên hỏi:

- Bạn bị mấy người Tin
Lành bắt hả?

Con bé có vẻ ngạc nhiên trở
mặt nhìn tôi.

- Em là Công giáo! Sao bị
Tin Lành bắt?

Sở dĩ tôi hỏi con bé như
vậy, vì lúc mẹ tôi mất được vài
hôm, thì bà hàng xóm dẫn mấy
người đến, cổ họ cũng đeo
thánh giá. Bà hàng xóm nói với
tôi, họ là những người Tin Lành
sẽ nuôi nấng và cho tôi ăn học
tử tế. Nhưng trước đây tôi có
đọc vài cuốn kiếm hiệp nên
nhìn người chết trên thập giá
rồi nghĩ rằng đó là biểu tượng
của sự chết chóc và họ chính là
những tên “hắc ban”. Vì thế, tôi
sợ hãi đến tột độ rồi co giò chạy
như bay, sợ đến nỗi không dám
quay đầu nhìn lại. Hôm nay
thấy con bé đeo thánh giá nên
tôi nghĩ rằng nó đã bị người Tin
Lành bắt, rồi sẽ trở thành “hắc
ban con”.

Lúc này con bé cố gắng giải
thích sự khác biệt giữa Công
giáo và Tin Lành nhưng tôi
không hiểu gì cả, chỉ như “vịt
nghe sấm”. Sau đó nó hỏi:

- Anh tên gì?

- Mình tên Quang. Trang Lập Quang.

Tôi trả lời như vậy vì xưa nay bạn bè cùng lớp với tôi đều nói cả tên lẫn họ khi có ai hỏi về danh tính

- Tên gì buồn cười mà khó nhớ quá! Trang Quang Lập. Em tên Hồng, Nguyễn Thị Hồng.

Tên Trang Lập Quang chứ không phải Trang Quang Lập. Tên của Hồng cũng buồn cười quá. Bạn mình chẳng ai có chữ “thị”.

- Tên đàn bà con gái mà không có chữ “thị” là... là lại đực à. Vậy bạn của Quang tên gì?

- Là Diệp Tú Anh; là Lâm Kim Hồng; là Phù Mỹ Ngọc; là Mã Yến Huê.

Tuy tôi mới lên mười nhưng cũng cảm nhận được cái đẹp. Tuy Hồng không xinh xắn như những đứa bạn gái cùng lớp với tôi, không khả ái như Phương Ái Tân, không có khuôn mặt đẹp tựa trăng rằm như Lý Nguyệt Dung, nhưng Hồng có một chút gì đó trông thật thông minh và hoạt bát

- Tết mà sao trông Quang bơ phờ hốc hác thế? Bị bệnh hả?

Tôi cúi gầm mặt xuống nói lí nhí.

- Mình nhịn đói hai hôm nay. Không có bệnh gì hết.

- Sao không về nhà? Chắc ba mẹ đang chờ!

- Mình không có cha mẹ!

- Sao đi học được?

- Vừa học vừa làm! Tết không có việc mà... mà chôm chĩa cũng không được!

Hồng tròn xoe đôi mắt nhìn tôi rồi lẩm bẩm: “chôm chĩa”

Như hiểu ý, tôi vội vàng nói:

- Khi nào không tìm được việc mà đói thì mới “chôm chĩa”.

Hồng đang cầm hộp bánh trên tay đưa cho tôi rồi nói

- Em đi tết mẹ đỡ đầu! Bây giờ em cho anh chắc mẹ đỡ đầu em vui lắm.

Tôi há hốc mồm nhìn Hồng tỏ vẻ ngạc nhiên. Hồng thoáng chút bối rối.

- Ơ... Người Công giáo giúp được ai thì vui lắm.

Tôi hí hửng ôm hộp bánh chạy vào nghĩa trang Triều Châu rồi đặt bên mộ mẹ

- Mẹ ơi con có bánh rồi mẹ ăn với con nha!

Tôi ao ước có được ba người mẹ như Hồng: Đức Mẹ, mẹ ruột và mẹ đỡ đầu. Có lẽ người mẹ nào cũng chan chứa một tình thương, chắc không như mẹ ghẻ. Điều này cứ vương vấn mãi trong tâm trí tôi suốt thời niên thiếu vì tôi rất khao khát tình mẹ. Cũng từ đó, tôi thích gần gũi những người Công giáo, không phải tôi muốn tìm một cái bánh hay một chén cơm mà muốn tìm nơi họ một nụ cười luôn nở trên môi, một lời nói hòa nhã, một ánh mắt cảm thông. Vì thế, truyền giáo hay rao giảng Tin Mừng không phải đọc thật nhiều kinh, đọc luôn cả trang bìa mà chỉ cần một việc bác ái nhỏ, một nụ cười thân thiện, một ánh mắt cảm thông sẽ biến thập giá đau thương thành biểu tượng của tình yêu. Tuy nhiên không phải người Công giáo nào cũng vậy, có những người làm tôi rất khó chịu và bức bối vô cùng, thậm chí có người còn nói: “Tin đạo chứ không tin người có đạo”.

Cũng trong thời gian đó bỗng nhiên tôi say mê võ thuật. Không hiểu đó là gen di truyền hay do một ngoại cảnh nào đó tác động, nên tôi tìm đến một người đồng hương đã có tuổi và được ông truyền lại môn Thiếu Lâm Nội Gia Quyền. Từ đó tôi say mê luyện tập bất kể ngày đêm, chỉ trừ những lúc học văn hóa và đi bán dạo để kiếm sống.

Rồi có một ngày bỗng dưng chân tay tôi sưng đỏ không thể co duỗi được! Ông ấy phải đưa tôi đi châm cứu và nói đó là một dạng của tẩu hỏa nhập ma.

Xong tiểu học “Hoa ngữ” tôi không đủ khả năng vào Sào Gòn để học trung học, vì tôi biết mình không thể vừa học vừa làm ở nơi ấy, nên chuyển sang trường Việt và chọn một trường tư Công giáo có vị linh mục làm hiệu trưởng. Từ ngày gặp Hồng tôi có nhiều ấn tượng tốt với người có đạo, và biết đâu tôi có thể gặp lại Hồng ở trường này.

Đến năm lớp mười tôi chuyển lên Đà Lạt vì mưu sinh và ở trong một xóm đạo, rồi rửa tội tại giáo xứ Tùng Lâm. Nhưng điều đầu tiên làm tôi trở

thành người Công giáo không phải do đọc Phúc âm mà chính là cách sống của người giáo dân.

Sau khi thi đại học, tôi vào Sài Gòn tiếp tục con đường học vấn và nhờ học bổng trong thời bao cấp, nên tôi không còn lo lắng về chuyện mưu sinh nữa, rồi trở thành một cán bộ với chức vụ trạm trưởng. Điều gì đã khiến một kẻ mồ côi sống trong môi trường tội phạm lại trở thành một công dân bình thường như bao công dân khác trong xã hội? Chúa chính là dây cương đã dẫn lối cho tôi là con ngựa hoang đi về đường ngay nẻo chính.

Nhưng ít nhiều gì trong tôi vẫn còn lảng đọng một chút lì lợm, ngang bướng như con thú hoang nhớ đến rừng già. Bởi vì cuộc sống của tôi trong thời niên thiếu đôi lúc tưởng chừng bị vùi dập trong biển đời nghiệt ngã, phải đối mặt với biết bao hiểm nguy đang rình rập, chỉ vì miếng ăn để sinh tồn mà phải mang nhiều thương tích có khi còn mất cả mạng. Trẻ em lang thang có vài nhóm, cũng có địa bàn riêng. Vì ở một thị trấn nhỏ không có những thanh niên còn

đồ làm đàn anh nên đám trẻ lang thang tự tung tự tác sẵn sàng quyết chiến với những nhóm nào dám xâm phạm “lãnh địa” của mình. Tôi tuy nhỏ nhưng là một thằng liều mạng, khi đánh với những thằng to khỏe hơn tôi liền xông vào ôm lấy rồi dùng hai hàm răng cắn chặt. Dù bị đồng bọn chúng xúm lại đánh cho ngất xỉu nhưng hai hàm răng ấy vẫn không chịu buông ra trừ khi bất tỉnh. Vì thế những nhóm khác khi gặp tôi ít nhiều cũng phải dè chừng và cái tính táo bạo liều mạng của tôi như ăn sâu vào máu. Đến khi học võ, tuy tôi còn bé nhưng đã trở thành đàn anh của nhóm.

Cái tính liều lĩnh vô tổ chức, vô kỷ luật ấy vẫn đeo bám tôi cho tới thời là một cán bộ nhà nước. Vì thế, thỉnh thoảng tôi giao trạm cho nhân viên vài ngày để trốn đi đấu võ đài ở tỉnh này tỉnh nọ.

Lần thượng đài nào tôi cũng thắng đã làm tôi say mê và háo hức. Có lẽ những võ sĩ rớt đài vì chưa hiểu nhiều về võ thuật. Một môn võ hay không chỉ dựa vào những bài quyền mà chủ yếu ở phần phân thế.

Mà phân thể cứ theo bài bản không biết biến hóa một cách linh hoạt và không thường xuyên song đấu để tạo cho mình những phản xạ và rút tỉa những kinh nghiệm trong giao chiến thì rất khó tiến bộ. Chính nhờ những năm bụi đời thường xuyên đánh nhau và ứng dụng “võ giang hồ” kết hợp với võ chính quy, lại thêm sự lì lợm táo bạo không sợ đòn nên lối đánh của tôi rất linh hoạt gần như bất khả chiến bại

“Nhưng đi đêm có ngày gặp ma”. Tôi bị cơ quan kỷ luật và bắt làm kiểm điểm, nhưng sau đó lại là “con cưng” của giám đốc, vì mỗi lần đi công tác xa ông thường gọi tôi đi cùng như là một vệ sĩ. Từ đó lòng kiêu hãnh trong tôi càng lớn mạnh không còn biết nể sợ ai, thậm chí còn đánh cả công an vì bênh vực một thằng bạn khi cảm thấy bất bình nên phải vào tù. Sau đó tôi được giám đốc bảo lãnh ra nhưng đã no đòn vì dám đánh công an. Nhưng đối với một thằng lì đòn như tôi thì chẳng hề hấn gì.

Tuy thế, trong thời gian còn là cán bộ tôi thường xuyên đọc Phúc âm rồi dần dần trở nên

khiêm tốn hơn và luôn sống theo luật công bằng. Điều đó cũng nói lên rằng vũ lực không thể khuất phục được con người mà chỉ có chân lý của tình yêu mới cảm hóa được họ.

Từ ngày liên tiếp thắng đài, tuy chưa mở võ đường nhưng nhiều thanh niên đã đến xin tôi học võ. Dù biết rằng trong thời súng đạn, học võ chủ yếu là rèn luyện sức khỏe nhưng ít nhiều gì cũng tạo cho họ sự tự tin, sự can đảm và táo bạo. Vì thế học trò tôi cũng có vài đứa quậy phá, thậm chí có thằng còn đi ăn cướp làm tôi chán ngán chẳng thiết tha gì đến chuyện dạy võ nữa.

Một biến cố xảy đến tôi quyết định xin thôi việc rồi lưu lạc giang hồ và nhờ lời Chúa, tôi kiếm sống bằng những việc chân chính, chủ yếu là lao động chân tay và luôn bênh vực những kẻ thế cô.

Lang bạt kỳ hồ gần một năm, bỗng dưng tôi khao khát tình thương và muốn dừng bước phiêu du luôn ước ao có một mái ấm gia đình. Với ngoại hình cũng tương đối nên tôi dễ làm quen với nhiều cô gái,

nhưng đối với những thiếu nữ đoan trang hiền thực thì chẳng ai dám tin vào một kẻ phiêu bạt giang hồ.

Năm ấy, trong Thánh lễ đầu năm tôi tha thiết cầu xin Đức Mẹ dẫn lối chỉ đường và phó thác mọi sự trong tay Mẹ. Nhưng chỉ một tháng sau, cơ thể tôi bỗng nhiên suy nhược đầu óc lại choáng váng và cảm cúm thường xuyên. Tôi nghĩ rằng mình bị thương hàn nên xông hơi bằng thảo dược và uống thuốc theo chỉ định của nhà thuốc nhưng bệnh tình ngày một nặng hơn. Tôi lại cho rằng lục phủ ngũ tạng của tôi đã tổn thương nghiêm trọng vì thời niên thiếu tôi từng bị đánh chết đi sống lại nhiều lần vì mưu sinh. Còn trong thời gian đấu đài tuy bất khả chiến bại nhưng tôi cũng hứng chịu biết bao đòn chí mạng của đối phương và cũng nghĩ rằng Đức Mẹ đã không nhận lời tôi cầu xin. Thế là hết! Đời tôi sẽ chấm dứt từ đây rồi quyết định trở về Tùng Lâm, vì nơi ấy có cha đỡ đầu của tôi. Nếu như có nhắm mắt lìa đời thì tôi cũng được chôn cất ở nghĩa trang giáo xứ

và được cộng đoàn hiệp thông cầu nguyện.

Trong một lần lên cơn nóng lạnh có người đã phát hiện tôi bị sốt rét. Sau khi xét nghiệm máu bệnh viện đã xác định tôi bị vi trùng sốt rét Fanci. Bệnh tôi cũng thuyên giảm dần sau khi uống thuốc nhưng cơ thể tôi vẫn chưa bình phục vì sau thời gian dài cứ lầm tưởng mình bị thương hàn nên mất quá nhiều hồng cầu. Tuy thế, tôi lại bắt đầu dạy võ cho một số thanh niên Tùng Lâm không phải vì kinh tế mà muốn giao lưu tình cảm với những người hàng xóm, dù biết rằng tôi chẳng thiết tha gì đến chuyện dạy võ.

“Nhưng cây muốn yên mà gió chẳng ngừng”. Trong thập niên 90, Đà Lạt nổi lên một võ đường Hắc Hồ rất nổi tiếng. Võ sư muốn mở rộng võ đường có thêm nhiều chi nhánh và Tùng Lâm là nơi thí điểm đầu tiên. Võ đường mời tất cả võ sư, võ sĩ ở Tùng Lâm đến đấu giao hữu nhằm lấy danh tiếng cho việc chiêu sinh của mình.

Sau khi khuất phục được các võ sư, võ sĩ ở Tùng Lâm, tuy tôi chỉ là hàng “tép riu”, chỉ dạy võ cho một số thanh niên

nhưng cũng có trong danh sách được mời vì họ muốn nhờ cõ thì nhờ tận gốc.

Vốn tính không ưa kẻ cậy mạnh hiếp yếu và muốn giành giật bát cơm người khác chỉ vì lợi ích của riêng mình. Dù biết rằng tôi dạy võ không lấy tiền mà chủ yếu là giao lưu tình cảm với thanh niên trong giáo xứ và không thích những việc làm của võ đường Hắc Hồ.

Trước đây, mỗi lần trốn cơ quan để đến các tỉnh đấu đài tôi phải đấu đến hai trận. Vì muốn được võ sư của một võ đường nhận là môn sinh của mình để đưa danh sách lên ban tổ chức, tôi phải đấu thắng học trò nhất của võ sư ấy sau đó mới được thượng đài. Vì võ sư trưởng môn muốn giữ danh tiếng cho võ đường, nếu rớt đài thì võ đường ấy khó mà chiêu sinh. Vì thế, đối với tôi chuyện đấm đá là chuyện quá bình thường nên vừa bước vào võ đường Hắc Hồ, tôi đã chê bai khích bác đủ mọi điều làm võ sư trưởng môn điên tiết lên. Rồi thẳng “tép riu” đã lập nên kỳ tích và võ sư ấy đã mời tôi hợp tác đứng ra dạy võ ở Tùng Lâm, là một chi nhánh của võ đường Hắc Hồ

với mức lương hằng tháng gần bằng lương giáo viên thời bấy giờ. Nhiều người cho rằng tuy lương không cao nhưng được người ta tôn trọng, vì “mua danh ba vạn, bán danh chỉ một đồng”. Đối với tôi, một võ sư, một cán bộ nhà nước hay một thằng làm thuê, tôi đều nếm trải nên chẳng quan tâm đến những hư danh ấy, điều chính yếu là làm sao đừng hổ thẹn với lương tâm mình. Cũng trong thời gian này, vài người có tuổi trong giáo xứ, vì quý mến đã chỉ cho tôi một khoảnh đất hơn một heta gần bìa rừng nhưng chưa có chủ và khuyên tôi hãy nhanh chóng chiếm lấy đừng để lỡ mất cơ hội, vì nông dân phải có đất và “một miếng trâu nằm bằng ba năm làm mướn”. Vì thế, tôi không nhận lời hợp tác với võ sư Hắc Hồ mà dành hết thời gian cho việc khai hoang đất vườn.

Sau lần đại náo võ đường Hắc Hồ, Tùng Lâm và những làng lân cận đều biết đến tôi nhưng tôi không còn vênh váo, kiêu căng như lần đầu thượng đài hạ gục đối thủ và luôn khiêm nhu hạ mình như lời Chúa dạy, vì “nhẫn một chút

sóng yên gió lặng, lùi một bước biển rộng trời cao”, nên được mọi người quý mến và dễ gần gũi. Sau gần tám tháng trở về Tùng Lâm, tôi kết hôn với một thiếu nữ ngoan đạo, chấm dứt những tháng ngày lang bạt kỳ hồ và bản nhạc “Người đến từ Triều Châu” đã lắng đọng trong tôi, đi sâu vào tâm hồn tôi vì có một chút gì đó như thấp thoáng hình bóng mình trong đó với những ca từ “...Ai còn vấn vương sông hồ, mà nơi đây bỗng dừng bước phiêu du. Ở nơi đó có bếp lửa hồng, mà nơi đây có mối duyên nồng... sẽ không còn u buồn, chúng mình mãi gắn bó suốt đời bên nhau”. Ước mong có một mái ấm gia đình đó cũng là khát vọng mà tôi luôn thiết tha cầu xin Đức Mẹ.

Trong mắt giáo dân Tùng Lâm, tôi là một người giỏi võ, một thằng làm thuê, một nông dân hiền lành chất phát cũng được họ gọi là thằng “sợ vợ”. Vì thiếu vắng và khát khao tình thương nên tôi rất trân quý và ra sức giữ gìn. Do đó vợ tôi “phán” đâu tôi làm đó. Nhưng

“sợ vợ” lại làm cho vợ chồng tôi luôn hạnh phúc mãi ấm nồng một tình yêu cháy bỏng. Họ đâu biết rằng thời niên thiếu, tôi từng “chôm chia” để sinh tồn, sau đó lại sống trong môi trường tội phạm, luôn lì lợm chẳng nề sợ ai, nhưng tin vào Chúa, Ngài là chân thiện mỹ đã dẫn tôi đi vào đường ngay nẻo chính. Và trong những ngày phiêu bạt giang hồ, tất cả lời cầu xin với Đức Mẹ đôi lúc tôi cảm thấy thật phũ phàng tưởng chừng như tuyệt vọng, nhưng tôi đâu biết rằng Mẹ đang xếp sẵn cho tôi những sự diệu kỳ, đã dẫn tôi về Tùng Lâm, chấm dứt những tháng ngày lang bạt kỳ hồ, rồi cho tôi một cơ ngơi khá khang trang và một mái ấm gia đình.

Chúng ta hãy vững tin vào Mẹ, siêng năng chạy đến cùng Mẹ cho dù gặp phải những chuyện trớ trêu gần như tuyệt vọng, nhưng chính lúc tia nắng yếu ớt của ngày tàn lại là khởi đầu của trời đêm tuyệt mỹ và hãy nhớ rằng, Mẹ luôn cứu giúp chúng ta, luôn yêu thương con cái mình.



TÌNH XUÂN QUÊ NGOẠI

Anna Têrêsa Thùy Linh
Xứ đoàn Tân Lập

Xuân năm ấy con về thăm ngoại
Ban Mê ơi mềm mại thơm hương
Ngàn thông ngan ngát dặm trường
Muôn muôn kỷ niệm vương vương hành trình.

Nơi mẹ cha, hết tình lao nhọc
Con oa oa tiếng khóc chào đời
Yêu thương ấm lạnh đầy vơi
Đồng đường tứ đại, nỗi đời mùa Xuân.

Con nhớ tháng Hoa lần đầu ấy
Tuổi lên năm, biết mấy thơ ngây
Hoa năm sắc thắm ngày ngày
Tiến dâng Thánh Mẫu, đong đầy tuổi thơ.

Đêm thiêng thánh, Giao thừa dâng lễ
Ấm áp tình huynh đệ nơi nơi
Thiết tha nguyện khẩn dâng lời
Ngoại luôn an hảo, thăm ngời hân hoan.
Kim Châu (*) ấy mệnh mang thương nhớ
Đã cách xa ba tám xuân rồi
Ngày đi nức nở: “Ngoại ơi!”
Nhặt nhòa nước mắt, khôn vơi nỗi buồn.

Xuân thơ ấu còn đây, lòng cung chúc
Nguyện ơn trên ban phúc xóm làng
Trẻ em áo mới cười vang
Hồn Xuân quê ngoại mệnh mang tình trời.
Thương ngoại mãi, ngoại ơi, thương nhất
Chạm chín mươi, chất ngất câu ca
Này con, cháu, chắt đầy nhà
Ngoại là mẹ mẹ, ngoại là mùa Xuân.

(*) Gx. Kim Châu, GP Ban Mê Thuật

CHUYẾN ĐÒ MÙA XUÂN

Giuse Huỳnh Bá Song



- Việc con Thu nhà mình giờ ông tính sao?

Đang nằm thiu thiu mơ màng trên võng đợi giấc ngủ trưa, ông Ba Lực bật mình ngồi dậy nhìn trôn trôn bà Ba đang ngồi bên đầu võng, tay phe phẩy chiếc quạt nan, khơi ngọn lửa hồng trên chiếc bếp than tìm chút hơi ấm- tháng Chạp cuối Đông năm nay trời se lạnh.

- Tính sao là sao? Ông gằn giọng. Tôi đã nói không là không? Mình có một đứa con gái chứ nhiều nhặn gì mà gấp gáp. Thiếu gì chỗ họ đánh tiếng chứ có ế ảm đâu mà phải lo gả tống gả tháo. Tôi nói bà kêu con Thu về đây, không có dạy diếc gì nữa hết. Không gặp mặt thẳng thầy giáo đó nữa, về đây tôi nuôi.

Tâm và Thu là đôi bạn trẻ học chung với nhau từ thuở nhỏ, tuy người đầu còn, kẻ cuối cù lao. Lớn lên lại học chung một trường sư phạm, ra trường lại được cùng nhau về dạy học ở quê nhà. Quen nhau từ hồi tóc còn để chỏm, xa nhà lại học chung trường, môi trường nghề nghiệp tiếp cận thường xuyên hàng ngày nên tình yêu có đến với họ âu cũng là lẽ thường tình. Khổ nỗi, Tâm lại là người con của xóm đạo - xóm của những con người thuở trước kia dường như sống hơi tách biệt với mọi người nơi đây. Ông Ba biết chuyện hai đứa từ lâu nhưng không quan tâm, chuyện đâu còn có đó, trai gái mới lớn thì đứa nào chẳng vậy.

Nhưng mới hôm qua, gia đình Tâm đánh tiếng sang giáp mặt thì ông mới vỡ lẽ. À! thì ra chuyện này lại là sự thật đây! Đúng là quá đáng! Áo mặc sao qua khỏi đầu, thế mà nó dám! Mình một tiếng nó cũng không thèm nói mà lại báo cho người sang dạm hỏi. Ông tức con muốn ghen hợm. Do vậy, khi ông

Năm Hải, Chánh bái đình Phước Sơn, một người rất có uy tín trong làng được gia đình Tâm cậy làm mai mối, vừa mở lời được đôi điều đã bị ông chặn ngay.

- Anh Năm có lòng, gia đình tôi xin biết ơn, nếu không là anh Năm - nói thật, có lẽ tôi đã không nhận lời tiếp đâu. Tôi biết anh Năm đến đây vì việc gì rồi nhưng xin nói thật, gia đình tôi như anh Năm đã biết là một gia đình gia giáo, thờ kính ông bà tổ tiên truyền thống bao đời nay. Thờ cha, kính mẹ, giữ đạo tổ tiên đã quen nếp, nói thật, con tôi có gả cũng phải gả về cùng chỗ ăn ở nề nếp như mình. Tôi không có ý khen chê gia đình bên kia, nhưng nói thật, cái ngữ không biết thờ lạy ông bà tổ tiên, không giỗ không quai, không biết đến tiền hiền hậu thế thì tôi sợ gả con mình về đó rồi cũng có ngày mất con luôn. Thôi! Anh Năm thông cảm, về nói với họ, còn thiếu gì đám trong làng này, thiết chi một con nhỏ nhà tôi mà phải bận tâm, phiền phức mọi người. Mà nè! Sao anh lại quen được với họ mà đứng ra gánh vác này vậy? Mà thôi, mời anh Năm uống với tôi ly nước và cho tôi xin kiếu, tôi phải ra chợ huyện

kêu người về cân bày heo vì Tết nhất sắp đến rồi, phải chuẩn bị xuống ghe cho kịp con nước.

Nói xong, ông quày quả bước ra sau hè xuống bến nước, để mặc ông Năm trơ trọi một mình, món quà trong giỏ xách mang theo biểu gia chủ chưa kịp mở ra thì chủ nhà đã biến mất đâu rồi. Cũng may, thím Ba nãy giờ ngồi sau bếp theo dõi, đã biết tình hình, vội vã bước lên rót nước, giọng giả lả an ủi ông Năm:

- Xin lỗi anh Năm đừng buồn, nhà tôi tính tình vậy đó, bất ý thì dùng dùng như đập phải lửa, đã quyết rồi thì khó có đổi. Thôi thì nhờ anh Năm về nói lại với gia đình bên kia giúp, tìm đám khác mà cưới vợ cho con.

Nhấp chén trà nóng từng ngụm nhỏ, ông Năm từ tốn nói:

- Cám ơn thím, tôi chỉ xin nói ít lời thôi rồi sẽ về ngay. Hôm nay tôi đến đây cũng có do việc của gia đình thầy giáo Tâm cậy, nhưng cái chính là do việc của cháu Thu nhờ. Con của chú thím rất ngoan hiền, thảo hiếu, không phải muốn qua mặt cha mẹ quyết định chuyện riêng tư đâu, mà cái chính là do chú Ba nhà quá khó, quá câu nệ, khắt khe.

Nhiều lần hai cháu muốn thừa chuyện của chúng nó, nhưng chú Ba đây đều gạt bỏ. Tôi là người có vai vế trong làng, được hai đứa nó tin tưởng đến cậy trông nhờ nói giúp cha mẹ đôi bên chuyện của tụi nó. Con gái của chú thím rất buồn và suy sụp tinh thần rất nhiều. Tôi sợ nó đôi lúc nghĩ quẩn, non dạ tính càn thì tội lắm. Mình là người lớn, con cháu tin cậy thì không thể bỏ qua nên tôi phải đến đây. Chú Ba nó nóng thì còn có thím nguội, phải biết cân nhắc, hiểu biết tình cảm tâm tư của con mình kéo sau này phải ân hận.

Ngưng một lúc, suy nghĩ mông lung ông Năm tiếp lời:

- Lúc nãy chú Ba có hỏi tôi sao lại quen được với họ, những người ở xóm đạo, nên giờ tôi kể cho thím nghe. Chả là từ ngày nhà thờ xóm đạo có ông cha mới đổi về đây, đã đem lại rất nhiều điều mới lạ. Ông cha này còn rất trẻ, ổng lại rất biết người. Nghe nói ổng nhắc nhở bà con bốn đạo phải biết quan tâm, giúp đỡ, yêu thương mọi người, không nên phân biệt lương giáo. Tôi gặp ổng trong đám cúng Kỳ yên năm rồi trên đình; thấy ổng mang hoa quả gửi đến cúng thần làng, bà con ai cũng ngạc nhiên.

Ông cha cố mà dám vào nơi cúng kiến của mình sao? Ông cha và mấy anh em bốn đạo có đến chào tôi rất lịch sự, vui vẻ. “Tiền hiền khai khẩn, hậu hiền khai cơ, nên chúng tôi cũng đến đây với chút lòng thành”. Rồi họ cũng ở lại, ăn uống vui vẻ với mọi người. Trước tôi nghĩ họ sống xa cách, cao ngạo, nên lúc đầu cũng còn ấn tượng, giữ kẽ; sau thấy họ đối xử rất hòa nhã, thật lòng, nên giờ thì đã biết rồi, đừng nghĩ xấu cho họ, họ sống cũng như người mình thôi, đôi khi còn tốt hơn không chừng. Nào là việc chung của làng xóm như làm đường, cất trường... đến chăm sóc người già cả, neo đơn, nghèo khó; việc gì họ cũng góp tay vào. Nói đâu xa, ông từ Bốn của đình mình đấy thôi! Sống một mình già nua bệnh tật, không con không cháu, nay ốm mai đau. Trước đây ai có gì cho nấy, miếng được miếng không. Hôm rồi bệnh nặng quá, ông cha hay được ghé thăm, liền hôm sau đã có người ở xóm đạo đến, thay phiên nhau quét dọn, nấu nướng chăm sóc mỗi ngày. Rồi đến lúc ông mất, mọi người trong làng còn phân vân chưa biết tính sao thì họ đạo đã sốt sắng xúm lại hàng rương, ma chay chu tất. Mà

hay ở chỗ, bà con trong xóm đạo đã cùng đến viếng ông từ nhà mình như người thân trong gia đình của họ. Từ đó tôi mới thấy, đạo nào cũng đạo, Chúa hay Phật cũng dạy bốn đạo làm điều lành, điều tốt. Đúng hay sai, xấu hay tốt là ở tâm tính của mỗi người tự răn mình, chứ đạo nào dạy biểu điều sai. Tôi và bà con mình sau vụ đó gần gũi, qua lại với bà con xóm đạo là vậy...

Từ trong buồng, Thu khép nép bước ra bên mẹ, tiếp lời ông Năm Hải:

- Cũng như bà con xóm đạo, gia đình của anh Tâm rất tốt, rất thương người và nhất là rất thương con, nhưng... lâu nay còn ngại gia đình mình. Tụi con thương nhau lâu rồi nhưng do ba còn khó quá, không ưa người có đạo nên con không dám thừa chuyện. Tụi con nhờ bác Năm đây, giờ con nhờ đến má về năn nỉ ba dùm tụi con, để gia đình anh Tâm được đến gặp mặt với nhà mình nha má.

Bà Ba xem ra cũng hơi xiêu lòng, nhất là khi thấy gương mặt buồn rười rượi của con.

Tôi cảm ơn anh Năm đã thương cháu mà đến đây. Gia đình tôi sống khép kín xưa nay,

ít để ý đến chuyện hàng xóm láng giềng, chuyện quan tâm con cái, nên còn sơ sót, xin anh Năm thương tình bỏ qua.

Ông Năm Hải vui vẻ từ giã ra về không quên trao lại món quà:

- Không có gì đâu, không nghĩ tình gia đình tôi đã không đến. Thím hiểu được việc của con cháu là tốt rồi, về nhớ bàn thêm với chú Ba nó rồi cho tôi hay. Sẵn có rượu mật ong rừng mấy đũa nhỏ đi làm xa đem về, tôi biểu chú thím uống cho vui lấy thảo. Thôi! Tôi xin kiếu! Bác về nghe Thu. Nghe lời bác, chuyện đâu còn có đó nhen cháu.

Ông Ba Lực bước xuống ghe rời chợ huyện ra về thì trời đã chạng vạng tối, chiếc tam bản gắn máy thênh thang lướt mình trên dòng sông phẳng lặng, êm ả trôi về xuôi theo con nước đang bắt đầu chuyển rờn. Để thẳng cháu họ cầm lái, ông Ba khoan khoái ngả mình dựa vào khoang thuyền, tay mân mê cọc tiền mới cứng trong túi gút nơi thắt lưng mà chủ vừa mới giao. Gần Tết, thứ gì cũng đắt hàng lại có giá, cả bầy heo gần chục tạ mà chệt Ba thanh toán tiền ngay không thiếu một cắc, chăn nuôi, trồng

trọt vẩy mới ham. Tiếng máy nổ rì rì, làn gió mát ven sông chẳng mấy lúc ru ông vào giấc ngủ. Chợp mắt một loáng mà đuôi cồn đã hiện ra như một vệt đen mờ mờ với những ánh đèn vàng vọt lung linh trên sóng nước. Xóm đạo đây rồi với ngôi thánh đường cổ kính cao vút nổi bật ven sông. Câu chuyện buổi sáng chợt trở về làm ông bực bội. Tay Năm Hải xưa kia nổi tiếng dị ứng với với dân xóm đạo mà sao nay lại trở bộ vẩy cà? Hay ăn phải bùa ngải gì của ông cha cổ rồi đây?... Nghĩ vậy, nhưng thực sự trong lòng, ông cũng không biết mặt mũi của ông cha ra làm sao, chỉ nghe thoáng mọi người khen được lắm.

Bỗng, rắc! Rắc! Rào! Rào!... Vừa định với tay vốc nước rửa mặt cho tỉnh, ông Ba chợt thấy đất trời dường như đảo lộn, chưa kịp đoán ra chuyện gì thì đã bị hất xuống dòng nước lạnh giá giữa đêm khuya. Chiếc tam bản lật ngang vì vướng lên dàn đáy lưới ven bờ, hất cả mọi người xuống nước rồi mà nó vẫn còn lờng lộn xoay tròn trong khung dàn đáy. Tiếng thằng cháu họ vừa ngụp lặn vừa hét vang trời:

- Bớ làng xóm ơi! Cứu với!
Chìm ghe rồi! Bớ làng xóm.

Nước chảy băng băng, ông Ba hốt hoảng hươ quanh tìm chỗ bám nhưng tất cả chỉ là mênh mông trời nước, dàn đáy méo mó xiêu vẹo xa dần theo con nước cuộn cuộn chảy giữa đêm đen. Trong lúc sức lực cạn dần, ngụp lặn trong tuyệt vọng; ông còn thấy lấp loáng những ánh đèn rực sáng quét nhanh qua, những tiếng người lao xao kêu gọi và cảm giác được nhắc lên khỏi mặt nước trước khi đầu óc mê man.



- Ông thấy trong người thế nào rồi?

- Đỡ nhiều rồi, tuy vẫn còn hơi mệt. À này, bà ơi, sắm sửa chút quà, chiều có khỏe tôi đi thăm cảm ơn mọi người đã cứu giúp.

- Ông khỏi lo, chẳng những cứu ông mà cả xóm đạo còn kéo

tới thăm ông tức thì. Tôi có cảm ơn nhưng họ gạt đi nói ông bình yên là họ mừng rồi. Mà thật! Gẫm lại tôi thấy họ quá tốt, đúng như lời anh Năm nói, người của xóm đạo bây giờ rất tốt lành, biết quan tâm giúp đỡ những người đơn chiếc, nghèo khó, ốm đau, không phân biệt có đạo hay không. Họ cũng thờ cúng ông bà tổ tiên như người mình. Nghe nói ông cha cố nhà thờ còn đi dự cả đám cúng đình, thăm viếng mọi người trong làng, gặp gỡ các thầy trong chùa nữa, nên rất được bà con mình mến mộ. À, mà này! Vụ con Thu nhà mình, bây giờ ông tính sao? Ngay thầy giáo Tâm, tôi thấy nó cũng hiền từ, khiêm tốn, biết chào trên, hỏi dưới, có gì tệ lắm đâu mà ông chê, ông cấm chúng nó.

- Tôi không cấm ai hết, mình có một đứa con gái duy nhất, của cái cũng không thiếu thốn gì, nên phải kiếm cho nó chỗ tốt để nương nhờ tấm thân sau này. Gả về đó tôi không yên tâm, lỡ về họ ghét bỏ con mình thì sao?

- Nếu họ xấu tâm, ích kỷ, ghét bỏ mọi người thì hôm đó cả xóm của họ không xúm lại ghe thuyền, đèn đuốc tỏa ra tìm ông giữa đêm đen, sóng nước, giờ còn đâu mà nói ghét, nói thương.

À mà ông biết ai cứu được ông không?

Ông Ba nằm im lặng. Tỉnh dậy, thằng cháu họ ông đã cho ông biết. Trời xui đất khiến, chính Tâm, người thầy giáo đeo đuổi con gái ông lại chính là người đã phóng xuống dòng nước, lặn tìm kiếm ông chìm dần trong sóng nước. Đã tìm cách hô hấp cứu ông khi lên bờ, và điều ông xúc động, suy nghĩ miên man từ sớm đến giờ là cái túi gút chứa đầy tiền ông đeo quanh người, đã được Tâm trao lại tận tay thím Ba khi đưa ông về đây. Không thiếu một xu! Thằng tốt đó chứ! Nửa đêm khuya khoắc, nó có lấy thì nào ai hay, nghĩ đến đó ông bật mình ngồi dậy.

- Bà nhờ người nhắn anh Năm lên đây!



Đám cưới cô giáo Thu và thầy giáo Tâm đã được hai bên thống nhất tổ chức ngay trước thềm năm mới vì cô dâu đã lén gia đình học đạo từ lâu rồi. Đông đảo bà con trong làng Phước Sơn này và bà con xóm đạo cũng về dự Thánh lễ hôn phối. Lần đầu tiên họ cùng được gặp nhau trong ngôi thánh đường với nhiều bỡ ngỡ và cũng là lần đầu tiên, ông Ba Lực mới được bước vào một chỗ tôn nghiêm của người có đạo, mà trước đây ông thường tưởng tượng chắc phải âm u ghê rợn lắm. Giờ đây, được tận mắt chứng kiến bầu khí trầm mặc, thiêng liêng, trang trọng của nghi thức hôn phối. Đặc biệt sự tôn vinh, quý mến cô dâu của mọi người đã làm cho ông yên tâm, ấm lòng. Họ thực sự yêu thương, trân trọng con gái ông. Cuối lễ, ông cha cố vui vẻ đến bắt tay chúc mừng ông. Nhìn ông cha, ông cảm thấy ngờ ngợ... Trong một chuyến đò sang sông trước đây, có lần khi lên bờ chuẩn bị trả tiền, ông và mọi người chung chuyến đò đã được người lái đò thông báo, không ai phải trả tiền vì ông cha ở nhà thờ Phước Sơn nhân có dịp cùng

sang sông, xin mời bà con một chuyến đò miễn phí, được làm quen với mọi người của ông cha. Ông nhớ đã gạt đầu cảm ơn người thanh niên có nụ cười cởi mở này. Thì ra...

Và hôm ấy, khi trở về nhà, trong lòng ông rất vui vì may mắn có được một chuyến đò sang sông không phải tốn tiền bởi người tốt bụng. Hôm nay gặp lại cố nhân, ông càng vui hơn, vì bây giờ không chỉ riêng ông mà cả gia đình ông đã có được niềm hạnh phúc lớn lao. Con gái ông cũng lại được ân nhân giúp đưa sang sông trên chuyến đò cuộc đời ngập tràn niềm vui với người yêu dấu. Chuyến đò định mệnh, hội ngộ những niềm vui.

Tiếng hát thánh thót của ca đoàn vang lên, bài thánh ca chúc mừng hôn nhân cuối lễ, mở đầu cho một giao ước tình yêu mới đã đưa ông trở về với thực tại. Ngược nhìn một lần nữa tượng ông Chúa đang gục đầu trên thập giá, ông mỉm cười thầm nghĩ. Thì ra người có đạo cũng tốt thật.





MÙA XUÂN HY VỌNG

Nhật Quang
Xứ đoàn Tân Hưng

*Xuân đến, Xuân đi bao lần ta đón đợi
Đón Xuân về, lòng phơi phới niềm vui
Thấp niềm tin, ước mộng... giữa đất trời
Cho nhân trần chứa chan nguồn hy vọng.*

*Đón Xuân về, nguyện yêu thương trải rộng
Đến muôn người đang khốn khó triền miên
Nở nụ cười với cuộc sống an yên
Sống phó thác, cậy trông vào tình Chúa.*



*Xuân tin yêu, Xuân đến từ muôn thuở
Điểm tô tâm hồn nguồn ân phúc thánh thiêng
Tô đất trời màu xanh ngát dịu hiền
Ươm sức sống cho đời tràn muôn lối.*

*Ánh Xuân tươi xua tan miền tăm tối
Bừng nắng mai tỏa sáng khắp muôn phương
Xua tan cơn đại dịch vẫn khôn lường
Cho nhân loại sống thanh bình yên ấm.*



*Bên thềm nở nhánh mai vàng tươi thắm
Cầu chúc nhau đầy Phúc, Lộc an Khang
Nguyện Chúa ban Xuân tươi thắm huy hoàng
Muôn muôn nhà đoàn viên vui hạnh phúc.*

TẾT NHÂM DẦN

BCT

Tết này lặng lẽ hơn xưa
Bởi dịch Cô-vít vẫn chưa hạ màn
Khắp nơi có vẻ lan tràn
Tự do sống mới yên hàn tùy ai...

Mọi năm, cứ vào khoảng hai tám hoặc hai chín Tết, thì xóm đạo anh tổ chức gói bánh chưng, bánh tét... chừng hai trăm bánh, để tặng cho từng gia đình cần bánh, và gửi đi những vùng sâu vùng xa làm quà Tết cho bà con dân tộc nghèo. Ai nấy đều chung tay góp sức làm nên những chiếc bánh thật ngon lành, vuông tròn, dài ngắn đủ kiểu, mang đầy ý nghĩa sẻ chia hữu tình, thật thấm thiết, đậm đà bao la như câu nói: “Tứ hải giai huynh đệ”. Tết về luôn nhớ đến nhau, có trước có sau. Nhưng năm nay, rất tiếc vì còn dịch bệnh khó khăn, nên đành gác bếp đợi năm sau.

Khu phố anh ở có một số đoàn viên trong Gia đình Phạt tạ Thánh Tâm Chúa Giêsu (GDPTTTCG), các anh chị em đa số rất nhiệt tình với mọi công tác tông đồ của giáo xứ: “Đâu cần anh em có, đâu khó có anh em”, nên dù là lương hay giáo, mọi người đều rất yêu mến và hâm mộ tinh thần quả cảm của anh chị em. Mỗi tối thứ Sáu hằng tuần, sau giờ lễ lúc 18g, thì các hội viên GDPTTTCG ở lại làm giờ kinh Kính Thánh Tâm Chúa thật sốt sắng và trang nghiêm. Đặc biệt vào thứ Sáu đầu tháng, đoàn thể GDPTTTCG có riêng một lễ chiều lúc 18g cùng với cộng đoàn để cầu nguyện cho đoàn viên GDPTTTCG cùng sống cũng như đã qua đời. Các anh luôn mặc đồng phục và đeo huy hiệu thật nghiêm túc, làm rạng danh Chúa và hâm nóng lại các tâm hồn còn nguội lạnh.

Xuân 2022 về, Tết Nhâm Dần đến. Năm nay cảnh vật có vẻ ảm đạm, đơn sơ hơn nhiều, như trong nhân gian có câu: “Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ!!”. Vì sao người buồn!? Chắc chắn là do cô Vi gây ra quá nhiều hiểm họa, tang tóc, đói nghèo. Cụ thể nhất là tại giáo

xứ của anh trong đợt dịch cao điểm vừa qua, cô Vi đã cướp đi 28 mạng người, trẻ già có hết, còn mà kể chung cả nước Việt Nam thì vô số kể. Cho tới giờ phút này vẫn chưa yên ổn. Cô Vi lại biến thể ra nhiều loại virut nguy hiểm khác, nó lộng hành, tác oai tác quái khắp năm châu bốn bể không chữa ai! May mà có những liều vaccine tốt để tiêm ngừa, nên ngăn chặn và giảm thiểu được số người tử vong. Tất nhiên ai muốn phòng tránh Covid hiệu quả, luôn phải tuân thủ 5K, mới hy vọng vượt qua dịch bệnh khủng khiếp này.

Anh đã trải nghiệm qua cơn đau nơi chính bản thân mình. Sau đúng 20 ngày nằm cách ly điều trị dương tính trong bệnh viện dã chiến vùng Thủ Đức, cả gia đình anh may mắn vượt qua được cửa tử nhờ sức mạnh Chúa ban. Anh xác tín vào tình yêu nơi Thánh Tâm Chúa, mặc dù hiện tại, tuy anh đã trở về nhà trong âm tính bình an, nhưng thể trạng còn yếu hơn trước, và vẫn phải tự cách ly với bên ngoài xã hội. Hằng ngày gia đình anh dành giờ tập trung tham dự Thánh lễ Online, cầu nguyện cùng nhau thật sốt sắng, ấm áp dưới mái nhà nho nhỏ được Chúa luôn quan phòng chở che suốt bao tháng năm dài.

Tết đến gần kề, cả nhà anh chỉ biết thay nhau đến nhà thờ tạ lễ cuối năm, và dâng lễ đầu năm cầu bình an năm mới cho gia đình, bà con cô bác, xứ đạo thân yêu, quê hương đất nước, đặc biệt hội đoàn GDPTTTCG của giáo xứ và các giáo phận hai miền Nam Bắc yêu thương. Cầu chúc tất cả mọi người năm mới hạnh phúc an khang thánh đức và luôn có Chúa đồng hành với từng người trong suốt cuộc đời mình. Như vậy là quá an tâm rồi, dù phong ba bão táp giữa biển đời gian nan. Xin Chúa thêm lòng tin cho chúng con, để dù gặp biến cố gì đi nữa, chúng con luôn mạnh tin vào lòng thương xót Chúa ban; cho tâm hồn chúng con hằng được bình an, hạnh phúc đích thực là chính Chúa, Chúa ơi.

Nhâm Dần Cọp khỏe xé tan
Dịch bệnh Cô-vít tiêu tan không còn
Chúc một năm mới vuông tròn
Hiệp hành thăng tiến đẹp tròn yêu thương.

Tết Nhâm Dần 2022

XUÂN NHÂM DẦN

BCT



*Nhâm Dần mời cọp đến chơi
Cứu nguy thế giới cạn hơi thở còn
Bao người héo hắt hao mòn
Cầu mong năm mới vương tròn ấm no
Nguyện xin Thiên Chúa ban cho
Cuộc đời bớt khổ, sống lo tinh thần
Tốt đời đẹp đạo ân cần
Vui tươi đoàn kết sống gần anh em
Quan tâm ai nhỏ thấp hèn
Giúp người vượt ngục đêm đen đẩy lùi
Xuân về tỏa ngát hương mùi
Hồn thơ trầm lặng bụi ngùi niệm suy
Chắp tay khẩn nguyện gối quỳ
Tạ ơn tình Chúa bởi vì Ngài yêu
Một năm hồng phúc ban nhiều
Đời con có Chúa còn điều gì hơn
Thiên thu nhạc khúc tạ ơn
Chúa xuân vĩnh cửu ban ơn cứu đời.*

Xuân Nhâm Dần 2022

CÁCH DẠY CON ĐƠN GIẢN CỦA 6 NHÀ GIÁO DỤC NỔI TIẾNG GIÚP TRẺ PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN



Để có thể tìm ra một phương pháp nuôi dạy con phù hợp là điều không hề dễ dàng bởi xung quanh bạn sẽ luôn có những lời khuyên đôi khi mâu thuẫn với nhau. Ngay cả quan điểm mà các

giảng viên và chuyên gia tâm lý đưa ra nhiều khi không thống nhất. Song nếu bạn tin và cho phép trẻ được tự do phát triển cũng như tôn trọng cá tính của chúng thì chúng sẽ lớn lên và trở thành một đứa trẻ tự tin, hạnh phúc.

Dưới đây là những quan điểm giáo dục đến từ những nhà giáo dục nổi tiếng trên thế giới và được công nhận là rất hiệu quả trong việc giáo dục con trẻ, cha mẹ có thể tham khảo:

1. Phương pháp giáo dục Montessori - Maria Montessori

Maria Montessori là người phụ nữ đầu tiên ở Ý hoàn thành khóa học ở trường y, nơi cô đã làm việc với những đứa trẻ bị bệnh. Montessori đã nhiều lần được đề cử giải Nobel và hiện cách giáo dục này của cô đã trở nên phổ biến ở nhiều nước.

Quan điểm của Maria Montessori thể hiện trong phương pháp giáo dục này:

- Một đứa trẻ xứng đáng được tôn trọng. Vì thế khi nói chuyện hay mong muốn trẻ làm điều gì đó yêu cầu một cách lịch sự thay vì sai khiến trẻ.

- Đừng nhìn trẻ với ánh mắt của một người lớn, từ trên cao nhìn xuống mà hãy ngồi ngang hàng và cùng tầm mắt với chúng.



**KÍCH THƯỚC BÀN GHẾ
PHÙ HỢP**



ĐỒ CHƠI ĐƠN GIẢN

- Hãy thiết kế một bộ bàn ghế phù hợp với chiều cao của trẻ cũng như một chiếc móc quần áo mà chúng hoàn toàn có thể tự mình treo lên. Như vậy trẻ sẽ cảm thấy hạnh phúc hơn.

- Đừng thay trẻ làm những điều mà chúng có thể tự mình thực hiện.

- Nếu gặp bất cứ vấn đề gì bạn cũng đưa ra hình phạt cho trẻ thì vô tình gây cho trẻ cảm giác tội lỗi về mọi thứ chúng đang làm.

- Nếu bạn chỉ ở vai trò hỗ trợ và cho phép con được thể hiện cảm xúc của mình thì lớn lên, con sẽ là một đứa trẻ tự tin.

- Hãy tạo điều kiện để con có thể phụ giúp việc nhà.

- Thay vì mua đồ chơi bằng nhựa cho con thì nên cố gắng mua những đồ chơi bằng vật liệu tự nhiên.

NGUYÊN NHÂN TĂNG HUYẾT ÁP Ở NGƯỜI CAO TUỔI?

BS Vũ Phong - CDC 2020



Ở một số người cao tuổi có tiền sử huyết áp, uống thuốc đều, huyết áp ổn định. Tuy nhiên đôi khi xuất hiện tình trạng đang đứng trong nhà tự nhiên thấy mờ mắt, thậm trí không nhìn thấy gì. Sau vài ba phút thì trở lại bình thường, sức khỏe vẫn bình thường, minh mẫn, nguyên nhân do đâu?

Hiện tượng đột ngột mờ 1 mắt ở người có bệnh lý tăng huyết áp là một dấu hiệu báo động, coi chừng có tổn thương mạch máu ở mắt, ở não (gây ra cơn thoáng thiếu máu não) do

tăng huyết áp, còn những nguyên nhân khác như cơn tăng huyết áp hay tình trạng tụt huyết áp tư thế do thuốc, do rối loạn điều hòa mạch máu... cũng có thể gây mờ cả 2 mắt.

Vì thế, dù cho bạn đang dùng thuốc đều và huyết áp ổn định, bạn cũng cần phải đến khám BS để kiểm tra toàn diện, từ đó có phương pháp xử trí thích hợp.

Thường đi kèm với tăng huyết áp, ở người lớn tuổi là các bệnh như rối loạn mỡ máu, đái tháo đường, bệnh lý thận...cũng góp phần làm hư hại mạch máu cùng với tăng huyết áp, do đó người bệnh cần phải theo dõi sức khỏe định kỳ để tầm soát biến chứng, bệnh lý đi kèm với tăng huyết áp mà có hướng điều trị tối ưu nhất.

GDPTTTCG GIÁO HẠT BÙI CHU, GP BÙI CHU TỔNG KẾT NĂM 2021

Daminh Ngô Đức Giang

Được sự thống nhất của cha linh hướng, lúc 08g00 ngày 28.12.2021, Ban chấp hành GDPTTTCG giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu, đã tổ chức hội nghị tổng kết năm 2021 với sự hiện diện của ông cố Giuse Trần Thế Việt - Trưởng BCH GDPTTTCG GP Bùi Chu, cùng BCH giáo hạt Bùi Chu và trưởng BCH các xứ đoàn trong giáo hạt Bùi Chu.



Sau kinh khai mạc, ông thư ký báo cáo sinh hoạt của các xứ đoàn về các lãnh vực: thực thi bác ái, tài chánh của các xứ đoàn.

Nối tiếp ông cố Giuse Trần Thế Việt biểu dương những thành quả mà các xứ đoàn đã đạt được trong năm qua.

Sau cùng, ông Đaminh Vũ Văn Túc - Trưởng BCH GDPTTTCG giáo hạt Bùi Chu cảm ơn, tiếp thu các ý kiến trong hội nghị và đặt phương hướng cho năm 2022.

Hội nghị kết thúc lúc 11g00 cùng ngày.



GDPTTTCG GIÁO HẠT NINH CƯỜNG, GP BÙI CHU THÁNH LỄ TẠ ƠN VÀ TỔNG KẾT NĂM 2021

Daminh Ngô Đức Giang



Lúc 15g ngày 31.12.2021, GDPTTTCG giáo hạt Ninh Cường đã tổ chức buổi tổng kết sinh hoạt năm 2021 và dâng Thánh lễ tạ ơn cuối năm tại thánh đường giáo xứ Tân Lý.

Hiện diện trong buổi sinh hoạt có cha quản hạt, quý cha linh hướng GDPTTTCG các xứ đoàn. Ngoài ra còn có đại diện BCH GDPTTTCG GP Bùi Chu do ông cố Giuse Trần Thế Việt làm trưởng đoàn, cùng các thành viên BCH GDPTTTCG giáo hạt và các xứ đoàn, đại diện cho 836 đoàn viên thuộc giáo hạt.

Sau kinh khai mạc, ông Giuse Phạm Văn Cách - trưởng GDPTTTCG giáo hạt - báo cáo sinh hoạt đạo đức, phát triển đoàn thể, thực thi bác ái, tài chánh... của giáo hạt đã đạt được trong năm qua.

Sau cùng, ông cố trưởng BCH GDPTTTCG GP Bùi Chu phát biểu chúc mừng và động viên sinh hoạt của đoàn.

Kết thúc giờ tĩnh tâm và sinh hoạt tổng kết năm, các thành viên hiện diện đã hiệp dâng Thánh lễ tạ ơn cuối năm và cầu bình an cho năm mới, do cha quản hạt Phanxicô Xaviê Trần Văn Sỹ chủ tế. Đồng tế với ngài có quý cha linh hướng các xứ đoàn.



XỨ ĐOÀN TÂN LẬP - GIÁO HẠT THỦ THIÊM THỰC THI BÁC ÁI MÙA VỌNG

Paul. Phạm Hoàng Sơn



Trước những nhu cầu cần thiết của một giáo xứ truyền giáo trong việc tổ chức, trao tặng những phần quà và một cửa hàng không đồng hoặc bán rẻ như cho đa dạng các vật dụng như quần áo, mũ nón, giày dép... trong ngày hội mừng Chúa Giáng sinh tại giáo xứ Khánh Vĩnh. Nơi đây

có tượng đài và đền thánh Mẹ Nhân Lành, là trung tâm hành hương của giáo phận Nha Trang. Linh mục quản xứ kiêm quản nhiệm trung tâm là cha Gioan Bt. Nguyễn Hữu Thái Thịnh.

Giáo xứ Khánh Vĩnh tọa lạc trên quốc lộ 27 sát dưới chân đèo Khánh Lê, hướng đi từ Nha Trang qua Đà Lạt. Giáo xứ hiện có 650 hộ với 3.700 giáo dân, sống trong 12 bản làng. Phần đông là người Raglai và K.Hor, còn số ít là dân tộc Tring, Chu-Ru và Rhade. Địa thế, đất đai là cả một vùng sơn cước, đồi núi trùng điệp, khí hậu cao hơn Đà Lạt khoảng 02^oC. Cuộc sống của người sắc tộc là làm nương, đi rừng và nương rẫy dưới chân sườn đồi núi. Do đó, đời sống rất khó khăn, làm ngày nào tiêu xài ngày đó. Nếu không có gì để ăn thì lại chạy đến giáo xứ kêu Ama (cha xứ) cho gạo ăn.

Trong tình hình dịch bệnh vẫn còn lây lan trong cộng đồng và rủi ro nhiễm bệnh cao. Với suy nghĩ, đứng trước tình cảnh khó khăn của người anh em sắc tộc, cùng với sứ vụ hiệp thông của đoàn thể GDPTTTCG luôn công tác với Giáo hội địa phương trong công việc bác ái, truyền giáo... nên ngày 22.12.2021, đại diện cho xứ đoàn Tân Lập với 05 thành viên đã không ngần ngại lên đường đến với người

anh em sắc tộc Khánh Vĩnh (một trong những huyện nghèo nhất của tỉnh Khánh Hòa) để cung cấp những bao quần áo, vật dụng, nồi niêu, thau rổ nhựa, giày dép, nón mũ, tivi đã qua sử dụng; tạm đủ cho một cửa hàng không đồng. Bánh kẹo cho thiếu nhi, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho các gia đình. Như vậy chắc là tạm đủ phần nào cho ngày hội mừng Chúa Giáng Sinh. Những cố gắng nhỏ nhoi hy vọng đem lại những niềm vui, nụ cười thân thiện của mọi người trong giáo xứ. Rất tiếc Đoàn không thể ở lại được theo lời mời của cha quản xứ để cùng cha xứ, các thầy và quý nữ tu sinh hoạt với thiếu nhi và những người anh em sắc tộc trong ngày vui ấy, vì mỗi người trong đoàn còn nhiệm vụ phải làm cho giáo xứ của chính mình trong những ngày cận lễ Chúa Giáng Sinh.

Qua bài viết này, đoàn thể GDPTTTCG xứ đoàn xin trân trọng cảm ơn quý ân nhân xa gần, đã nhiệt tâm giúp đỡ tài lực và vật lực để trong thời gian đã qua, xứ đoàn đã thực hiện được nhiều chuyến thực thi bác ái gần xa. Con đường bác ái phía trước là vô tận; và để đi, để đến được những con người bất hạnh, nghèo đói, rất cần những tấm lòng quảng đại của quý ân nhân. Xin hãy cùng HIỆP HÀNH để bước đi trên lối đường Chúa đã chỉ dạy.



XỨ ĐOÀN TÂN VIỆT THĂM GIÁO ĐIỂM DOI LẦU

Tiến Hưng & Văn Thanh



Vào lúc 08g00 Chúa nhật lễ Chúa Hiển Linh, ngày 02.01.2022, đoàn gồm 31 đoàn viên và ân nhân, đại diện cho GDPTTTCG xứ đoàn Tân Việt, do anh đoàn trưởng Vincente Nguyễn Thái Hùng dẫn đầu đã đến thăm và tặng quà cho 100 gia đình nghèo tại giáo điểm Chúa Chiên Lành, giáo xứ An Thới Đông, giáo hạt Xóm Chiếu, nằm trên địa bàn Ấp Đôi Lầu, xã An Thới Đông, Huyện Cần Giờ.

Đón đoàn là linh mục Giuse Đỗ Đức Hạnh - Quản nhiệm giáo điểm - nguyên linh hướng GDPTTTCG xứ đoàn Tân Việt,

cùng quý nữ tu dòng Mến Thánh Giá Chợ Quán (giúp cho các em học giáo lý).

Trước hết, đoàn tham dự Thánh lễ Chúa nhật Chúa Hiển Linh, do linh mục Giuse Đỗ Đức Hạnh chủ sự.

Sau đó, linh mục Giuse, quý nữ tu và anh chị em trong đoàn đã phát quà cho mỗi gia đình nghèo một phần quà trị giá 300 ngàn đồng, bao gồm: 10kg gạo, 1 thùng mì, 1 chai dầu ăn, 1 chai nước tương, 1kg đường cát, 1 gói hạt nêm, 1 túi khẩu trang, 1 lốc sữa 4 hộp. Đoàn còn tặng

thêm cho 10 gia đình đặc biệt khó khăn, mỗi hộ 300.000đ.

Ngoài ra, đoàn còn gửi 10 triệu đồng để linh mục Giuse lo cho các em trong những ngày tết Nhâm Dần 2022 sắp đến.

Giáo điểm truyền giáo Chúa Chiên Lành nằm trên địa bàn đất rộng, dân cư sống rải rác, phần lớn là những người chưa nhận biết Chúa. Đời sống của họ còn nhiều khó khăn, đất đai rộng nhưng chủ yếu là phèn mặn, sống chủ yếu nhờ sông nước. Đích thực đây là điểm truyền giáo lý tưởng.



Mặc dù đang là thời điểm Covid-19 hoàn hành, nhưng các đoàn viên GDPTTTCG xứ đoàn Tân Việt luôn hoàn thành sứ vụ tông đồ là thắp lên ngọn lửa yêu thương của Chúa trong lòng mọi người “Lấy tình yêu đáp đền

tình yêu” bằng hành động là đi thăm và thực hiện bác ái, chia sẻ yêu thương với bà con còn rất nhiều khó khăn, để mang Chúa đến với những anh em chưa nhận biết Chúa tại vùng sâu, vùng xa thuộc xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ.

Để có được chuyến bác ái này, ngoài sự đóng góp mặt này mặt khác của các đoàn viên GDPTTTCG xứ đoàn Tân Việt, còn có sự chung tay giúp sức của nhiều ân nhân từ hải ngoại, trong và ngoài giáo xứ Tân Việt.

Qua chuyến đi này, anh chị đoàn viên nhận được nhiều nơi vẫn còn nghèo khó, nhiều người chưa nhận biết Chúa. Xin cầu chúc cho cha Giuse luôn được ơn Chúa nâng đỡ, soi sáng trong sứ vụ tông đồ đi tìm chiên lạc, luôn đứng vững trên đôi chân của vị mục tử nhân lành.

Trước khi ra về, linh mục Giuse Đỗ Đức Hạnh chụp hình lưu niệm với đoàn, tiễn đoàn về trong sự thương nhớ khi cha con lại xa nhau.

Đoàn đã về đến nhà bình an trong tình yêu của Thánh Tâm Chúa Giêsu.

GIÁO HẠT BÌNH AN - LAN TỎA NIỀM VUI CHÀO ĐÓN XỨ ĐOÀN NAM HẢI

Maria Đoàn Thị Lệ Thu



Một mùa Xuân lan tỏa niềm vui của GDPTTTCG giáo hạt Bình An, khi xứ đoàn Nam Hải đang chính thức trở lại sinh hoạt từ tháng 01 năm 2022.

Cuối năm 2021, cha Phanxicô Nguyễn Văn Thanh - linh hướng GDPTTTCG giáo hạt Bình An - nhận bài sai chánh xứ giáo xứ Nam Hải. Trước thông tin đó, BCH GDPTTTCG giáo hạt Bình An rất vui mừng vì đã có một hậu thuẫn vững chắc để mời gọi xứ đoàn Nam Hải tái hoạt động trở lại.

Được biết, xứ đoàn Nam Hải đã chính thức thành lập với 31 đoàn viên tuyên hứa vào ngày 11.06.2006. Chỉ một năm sau, với sự dìu dắt của cha linh

hướng xứ đoàn Luca Trần Quang Tung, số đoàn viên tăng lên 46 người. Xứ đoàn Nam Hải là một trong những xứ đoàn lớn của giáo hạt Bình An và tham gia các hoạt động chung của giáo hạt, giáo phận rất tốt. Trong những năm sau này, vì một số lý do mà xứ đoàn Nam Hải đã tạm ngưng hoạt động và chỉ còn lại một số đoàn viên nam tham gia một vài hoạt động đơn lẻ của giáo xứ.

Theo lời mời gọi của cha Phanxicô cùng với sự vận động của một số cựu đoàn viên xứ đoàn, một số anh chị trong giáo xứ đã đến tham dự buổi họp mặt vào ngày 02.12.2021. Đến tham dự còn có BCH GDPTTTCG giáo hạt Bình An và anh Phêrô Nguyễn Hồng Thịnh.

Qua trao đổi để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của một số cựu đoàn viên, anh Phêrô đã giải thích, động viên và mời gọi mọi người cùng trở lại sinh hoạt với tình yêu của Thánh Tâm Chúa Giêsu. Cũng trong

buổi họp, chị Trưởng BCH GDPTTTCG giáo hạt Têrêsa Trần Thị Quế Phương đã gửi tới các anh chị một số tài liệu gồm: Nội quy, sách Giờ kinh Đền tạ, sách Tôn Vương, mẫu giờ cầu Thánh Thể... Anh Phêrô cũng gợi ý để giúp chọn ra một vài anh chị tham gia vào BCH lâm thời của xứ đoàn.

Chiều thứ Sáu, ngày 07.01.2022, được sự cho phép của cha Phanxicô, GDPTTTCG xứ đoàn Nam Hải đã phụ trách giờ cầu đầu tháng của giáo xứ.

Trong phiên họp sau Thánh lễ, anh Phêrô Nguyễn Hồng Thịnh đã có buổi tập huấn, giới thiệu đến anh chị em về nguồn gốc, danh xưng, linh đạo của đoàn thể GDPTTTCG. Với cách

nói ngắn gọn, dễ hiểu, anh Phêrô đã giúp cho các anh chị hiểu biết đôi nét cơ bản về đoàn thể GDPTTTCG mà mình sẽ tham gia và là một đoàn viên.

Buổi họp kết thúc trong tâm tình yêu thương chia sẻ.

Vâng, mùa Xuân là mùa ấm áp của chia sẻ và yêu thương, BCH GDPTTTCG giáo hạt Bình An sẽ tiếp tục vận động, khuyến khích và đồng hành để cùng với BCH lâm thời của xứ đoàn Nam Hải vượt qua những khó khăn trong nhiệm vụ mới.

Nguyện xin Chúa Xuân ban ơn bình an và hướng dẫn để chúng con luôn hiệp nhất, vững bước trên con đường tông đồ làm sáng danh Chúa.



TRANG ÂN NHÂN

1/ Quỹ Truyền giáo và Phát triển đoàn thể năm 2021

- Xứ đoàn Thị Nghè, giáo hạt Gia Định	500.000đ
- Xứ đoàn Hàng Sanh, giáo hạt Gia Định	1.000.000đ
- Bà Anna Nguyễn Thị Thùy Trang, Xđ Thủ Thiêm	2.000.000đ

TRANG BÁC ÁI

Ban Bác ái - Xã hội GĐPTTTCG TGPSG chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của quý ân nhân, đã hỗ trợ công tác bác ái của đoàn thể trong tháng 01.2022 gồm:

1/ Ân nhân giúp quỹ bác ái

- Phalô Trang Lập Quang, Xđ, Tùng Lâm, Đà Lạt	100.000đ
---	----------

2/ Ân nhân giúp nôi cháo phục vụ bệnh nhân B/v Phạm Ngọc Thạch:

- Xứ đoàn Bình Đông, giáo hạt Bình An	1.200.000đ
- Xứ đoàn Chợ Cầu, giáo hạt Hóc Môn	4.500.000đ
- Xứ đoàn Vườn Chuối, giáo hạt Sài Gòn – Chợ Quán	200.000đ
- Xứ đoàn Hà Đông, giáo hạt Xóm Mới	300.000đ
- Chị Nguyệt, Xđ Vườn Chuối, giáo hạt SG - CQ	500.000đ
- Chị Anna Nguyễn Thị Thùy Trang, Xđ Thủ Thiêm	1.000.000đ
- Ông Giuse Nguyễn Khánh, Xđ. Sao Mai, hạt Chí Hòa	400.000đ
- Một đoàn viên xứ đoàn Tân Phú, giáo hạt Tân Sơn Nhì	1.000.000đ

HIỆP Ý CẦU NGUYỆN

Trong niềm cậy trông vào Chúa Giêsu Phục sinh, xin Thánh Tâm Chúa Giêsu sớm đưa linh hồn các ân nhân và đoàn viên Gia đình PTTT Chúa Giêsu chúng con về hưởng Nhan Thánh Chúa:

01/ Bà Maria Đình Thị Ngọc. Đoàn viên và ân nhân GĐPTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về năm 2021.

02/ Ông Giuse Trần Văn Bính. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Hai Giáp, giáo hạt Quần Phương, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 02.11.2021.

03/ Ông Giuse Nguyễn Văn Ngoạn. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Hai Giáp, giáo hạt Quần Phương. GP Bùi Chu, được Chúa gọi về ngày 07.11.2021

04/ Ông Giuse Nguyễn Văn Chấn. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Hai Giáp, giáo hạt Quần Phương, GP Bùi Chu, được Chúa gọi về ngày 15.11.2021

05/ Bà Maria Phạm Thị Châu. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 19.11.2021.

06/ Bà Maria Phạm Thị Định, SN 1939. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 21.11.2021.

07/ Ông Vinhson Lương Viết Vỹ, SN 1931. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 21.11.2021.

08/ Ông Đaminh Đình Viết Hảo, SN 1951. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 01.12.2021.

09/ Ông Vinhson Ngô Viết Tú, SN 1954. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 08.12.2021.

10/ Ông Têphanô Đặng Ngọc Dũng, SN 1960. Đoàn viên GDPTTTCG xứ đoàn Tam Hà, giáo hạt Thủ Đức, TGP Sài Gòn. Đã được Chúa gọi về ngày 08.12.2021.

11/ Ông Đaminh Mai Văn Tám, SN 1920. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 12.12.2021.

12/ Ông Giuse Nguyễn Chí Hùng, SN 1969. Phó TB nội vụ GDPTTTCG giáo hạt Tân Sơn Nhì kiêm thư ký BCH GDPTTTCG xứ đoàn Tân Thái Sơn, TGP Sài Gòn. Được Chúa gọi về ngày 17.12.2021.

13/ Ông Phêrô Vũ Chí Công, SN 1970. Đoàn viên GDPTTTCG xứ đoàn Thánh Nguyễn Duy Khang, giáo hạt Thủ Đức, TGP Sài Gòn. Đã được Chúa gọi về ngày 18.12.2021.

14/ Ông Giuse Vũ Văn Xương, SN 1942. Đoàn viên GDPTTTCG xứ đoàn Thánh Martinô, giáo hạt Tân Sơn Nhì, TGP Sài Gòn. Được Chúa gọi về ngày 19.12.2021.

15/ Ông Tôma Nguyễn Văn Thiện, SN 1947. Đoàn viên GDPTTTCG xứ đoàn Hy Vọng, giáo hạt Tân Sơn Nhì, TGP Sài Gòn. Được Chúa gọi về ngày 24.12.2021.

16/ Bà Maria Nguyễn Thị Phụng, SN 1957. Hiền thê anh Gioakim Nguyễn Văn Trối - đoàn trưởng Xứ đoàn Gò Mây - giáo hạt Tân Sơn Nhì, TGP Sài Gòn. Được Chúa gọi về ngày 24.12.2021.

17/ Ông Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Đáng, SN 1928. Là thân phụ anh Nguyễn Đình Tuy - UVTT BCH GDPTTTCG giáo hạt Thủ Đức; Nguyên xứ đoàn trưởng Xđ. Tam Hải, TGP SG - Đã được Chúa gọi về ngày 30.12.2012.

18/ Bà Têrêsa Trịnh Thị Việt. Đoàn viên và ân nhân GĐTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 30.12.2021.

19/ Bà Maria Trần Thị Thiệp. Đoàn viên và ân nhân GĐTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, giáo hạt Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 30.12.2021

20/ Bà Maria Phạm Thị Bắc. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Hai Giáp, giáo hạt Quần Phương, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 01.01.2022.

21/ Bà Maria Ngô Thị Quyên. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Hai Giáp, giáo hạt Quần Phương. GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 02.01.2022.

22/ Bà Maria Phạm Thị Ruệ, SN 1923. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn An Nghĩa, giáo hạt Ninh Cường, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 02.01.2022.

23/ Ông Trương Phêrô Vàng A Sáng, SN 1957. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn chính tòa Bùi Chu, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 04.01.2022

24/ Ông Giuse Phạm Đình Học, SN 1941. Là thân phụ anh Giuse Phạm Văn Hiệp - phó ngoại vụ BCH GDPTTTCG giáo hạt Thủ Đức, TGPSG. Đã được Chúa gọi về ngày 04.01.2022.

25/ Cụ Maria Mai Thị Chín, SN 1929. Đoàn viên và ân nhân GDPTTTCG xứ đoàn Kiên Lao, GP Bùi Chu. Được Chúa gọi về ngày 06.01.2022.

